

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIỆN

**HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
KHOÁ XIII**

LƯU HÀNH NỘI BỘ



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

Chịu trách nhiệm nội dung
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
ThS. PHẠM THỊ THỊNH

Biên tập nội dung: ThS. PHẠM THỊ NGỌC BÍCH
ThS. NGUYỄN THỊ HỒ BÌNH
ThS. VÕ THỊ TÚ OANH
TS. VŨ THỊ HƯƠNG
ThS. NGUYỄN THỊ THÚY
ThS. VŨ QUANG HUY
TS. NGUYỄN DIỆU LINH
NGUYỄN THỊ HƯƠNG
NGUYỄN MAI ANH
NGUYỄN VI THÀNH
ĐƯỜNG HỒNG MAI
LÂM THỊ HƯƠNG
NGUYỄN THÚY - QUANG HUY
BÍCH LIU

Trình bày bìa:
Chế bản vi tính:
Đọc sách mẫu:

VĂN KIỆN

HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
KHOÁ XIII

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

VĂN KIỆN

HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
KHOÁ XIII

LƯU HÀNH NỘI BỘ

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2021

**PHÁT BIÊU
CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG Bí THƯ
NGUYỄN PHÚ TRỌNG KHAI MẠC
HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XIII**

(Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2021)

Kính thưa Trung ương,

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khoá của Trung ương, hôm nay, Ban Chấp hành Trung ương Đảng bắt đầu họp Hội nghị lần thứ tư khoá XIII để thảo luận, cho ý kiến về các vấn đề sau: Tình hình phòng, chống đại dịch Covid-19 và quan điểm, chủ trương về phòng, chống dịch trong tình hình mới; tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 và dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; Tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021,

dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024; chủ trương lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khoá XII; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; sửa đổi, bổ sung Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; và một số vấn đề quan trọng khác.

Trước hết, tôi xin được thay mặt Bộ Chính trị và Ban Bí thư, nhiệt liệt chào mừng các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các đại biểu khách mời đã về dự Hội nghị; xin gửi tới các đồng chí lời thăm hỏi chân tình và lời chúc tốt đẹp nhất.

Thưa các đồng chí,

Để chuẩn bị cho Hội nghị, thời gian qua, Bộ Chính trị đã chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ, các ban Đảng và các cơ quan hữu quan tích cực chuẩn bị các báo cáo, đề án và tờ trình. Theo Quy chế

làm việc, Văn phòng Trung ương Đảng đã gửi tài liệu để các đồng chí nghiên cứu trước. Để tiết kiệm thời gian và phù hợp với tình hình dịch bệnh đang diễn biến hết sức phức tạp hiện nay, xin phép Hội nghị của chúng ta sẽ không nghe đọc lại các tờ trình tại hội trường để dành nhiều thời gian cho việc thảo luận. Sau đây, tôi xin phát biểu, lưu ý thêm một số vấn đề liên quan đến các nội dung và nhiệm vụ của Hội nghị, có tính chất gợi mở, nêu vấn đề, mong được các đồng chí quan tâm trong quá trình nghiên cứu, thảo luận, xem xét và quyết định. Tựu trung có hai nhóm vấn đề lớn:

1. Một số vấn đề về kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022

Việc Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, cho ý kiến chỉ đạo, hoàn thiện các nội dung liên quan đến quan điểm, chủ trương phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách nhà nước, thời điểm thực hiện chính sách cải cách tiền lương năm nay có ý nghĩa quan trọng đặc biệt do bối cảnh, tình hình

diễn biến phức tạp, biến động bất thường; bên cạnh thời cơ, thuận lợi, cũng đã xuất hiện nhiều khó khăn, thách thức mới, gay gắt và nặng nề hơn so với dự báo. Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tạo ra xung lực mới và khí thế mới cho việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030; và tầm nhìn đến năm 2045. Tuy nhiên, từ đầu năm 2021 đến nay, đại dịch Covid-19 với những biến chứng mới, lây lan nhanh hơn và nguy hiểm hơn, tiếp tục diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, tác động tiêu cực, kéo dài đến kinh tế thế giới, trong đó có khu vực Đông Nam Á và nước ta; làm thay đổi sâu sắc trật tự, cấu trúc kinh tế, phương thức quản trị, tổ chức hoạt động kinh tế và đời sống xã hội toàn cầu, buộc nhiều nước phải điều chỉnh định hướng, chiến lược phòng, chống dịch bệnh gắn với phát triển kinh tế - xã hội theo hướng: Nâng cao nội lực, chú trọng phát triển thị trường trong nước, phát triển kinh tế số, xã hội số, thương mại điện tử... Kinh tế thế giới phục hồi, tăng trưởng trở lại nhưng còn chậm, không đồng đều,

chưa thật sự vững chắc, còn tuỳ thuộc vào diễn biến của dịch bệnh và khả năng phòng, chống, thích ứng an toàn với đại dịch Covid-19; nợ công toàn cầu tăng mạnh, thị trường tài chính - tiền tệ thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Sau thành công rất tốt đẹp của Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã lãnh đạo tiến hành rất thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; sớm kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; khẩn trương xây dựng các chương trình và kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII và tích cực tổ chức một số hội nghị toàn quốc để triển khai thực hiện, trong đó có Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công năm 2021 và 5 năm 2021 - 2025. Toàn hệ thống chính trị đã chủ động, tích cực vào cuộc; kế thừa, phát huy những thành tựu, kết quả đã đạt được; khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại; và bình tĩnh, tỉnh táo để ra nhiều chủ trương, chính sách, biện pháp để xử lý kịp thời, đúng đắn những vấn đề mới phát sinh

do tác động bất lợi của đại dịch Covid-19 gây ra. Tuy nhiên, đợt bùng phát dịch lần thứ tư từ cuối tháng 4 đến nay, với biến chủng mới - Delta, lây lan rất nhanh, hết sức nguy hiểm, khó kiểm soát đã ảnh hưởng lớn, hết sức tiêu cực đến mọi mặt của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội nước ta; đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của nhân dân ta và tâm lý, tâm trạng xã hội; đặc biệt là đã cướp đi sinh mạng của hàng nghìn đồng bào ta, trong đó có cả cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, các y, bác sĩ, nhân viên y tế và cán bộ cơ sở nơi tuyến đầu chống dịch.

Vì vậy, cùng với tờ trình tổng hợp chung, Ban cán sự đảng Chính phủ đã nghiên cứu, xây dựng các báo cáo về tình hình phòng, chống đại dịch Covid-19; quan điểm, chủ trương và giải pháp về phòng, chống dịch trong tình hình mới; tình hình kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021, dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024; cũng như việc lùi thời điểm thực hiện cải cách

chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khoá XII. Các báo cáo này có quan hệ hữu cơ, mật thiết với nhau; đề nghị các đồng chí dành thời gian nghiên cứu thật kỹ các tài liệu đã gửi và căn cứ vào thực tế tình hình ở các ngành, lĩnh vực, địa phương mình để thảo luận, đánh giá một cách khách quan, toàn diện tình hình phòng, chống dịch bệnh, phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm, dự báo đến hết năm 2021, nhất là dự báo về tình hình đại dịch Covid-19 trên thế giới và ở nước ta trong thời gian tới. Chú ý tổng kết, đánh giá sự cần thiết, đúng đắn, hiệu lực, hiệu quả, cũng như những hạn chế, bất cập trong việc ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, biện pháp mới để xử lý các vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình vừa phòng, chống dịch bệnh, khắc phục những hậu quả do dịch bệnh gây ra, vừa duy trì, phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian qua. Chỉ rõ những kết quả, thành tích đã đạt được, những khó khăn, thách thức mới đang đặt ra, những hạn chế, yếu kém cần khắc phục; phân tích làm rõ các nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan. Đối chiếu,

phân tích khả năng hoàn thành những mục tiêu, nhiệm vụ đã dự kiến cho năm 2021, nhất là mục tiêu, nhiệm vụ sớm kiểm soát được dịch bệnh, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, hỗ trợ người lao động và doanh nghiệp duy trì, phục hồi, phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh, chăm lo đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội; bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; giữ vững môi trường hoà bình và ổn định để phát triển đất nước trong tình hình mới.

Trên cơ sở phân tích, dự báo các khả năng có thể xảy ra, nhất là tình hình dịch bệnh trên thế giới và ở nước ta trong thời gian tới; nắm bắt thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức, xác định rõ quan điểm, chủ trương về phòng, chống dịch và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu cơ bản, quan trọng nhất; các định hướng, chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp và kế hoạch, lộ trình triển khai thực hiện cụ thể cho năm 2022, bảo đảm sát với thực tiễn, có tính khả thi cao, đáp ứng được yêu cầu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,

tài chính - ngân sách nhà nước hằng năm, gắn với việc phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh và thực hiện lộ trình cải cách chính sách tiền lương theo tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, thực sự khách quan, công tâm, không né tránh, không bi quan nhưng cũng không tô hồng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện từ nay đến cuối năm 2021 và trong cả năm 2022.

2. Một số vấn đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Như chúng ta đều đã biết, sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn luôn là nhiệm vụ then chốt, đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng ta, chế độ ta. Không phải ngẫu nhiên mà Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này. Chỉ tính riêng 10 năm gần đây, Trung ương đã bàn và ban hành nhiều nghị quyết, quyết định quan trọng và tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện một cách ráo riết, quyết liệt, có hiệu quả: Ngày 16/01/2012, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI đã

ban hành Nghị quyết “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” (gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 4 về xây dựng Đảng). Sau đó, ngày 27/02/2012, Bộ Chính trị đã tổ chức Hội nghị cán bộ toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết (hợp 2 ngày rưỡi). Ngày 13/8/2012, họp Hội nghị toàn quốc để hướng dẫn việc tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4. Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Hội nghị Trung ương 5 khoá XI, tháng 02/2013, Bộ Chính trị quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị, do Tổng Bí thư làm Trưởng ban; đồng thời lập lại Ban Nội chính Trung ương, làm cơ quan thường trực; và mới đây, ngày 16/9/2021, Bộ Chính trị quyết định bổ sung chức năng, nhiệm vụ phòng, chống tiêu cực cho Ban Chỉ đạo. Ngày 30/10/2016, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII tiếp tục ra Nghị quyết Trung ương 4 “Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

Ngày 09/12/2016, Bộ Chính trị đã tổ chức Hội nghị cán bộ toàn quốc (trực tuyến) để triển khai thực hiện Nghị quyết này với sự tham dự của tất cả các đồng chí Uỷ viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí Uỷ viên Trung ương Đảng, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở Trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước, thể hiện tinh thần nghiêm túc và quyết tâm rất cao của toàn Đảng ta trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Ngày 01/11/2011, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI đã ban hành Quy định số 47-QĐ/TW “Về những điều đảng viên không được làm”. Ngày 15/5/2016, Bộ Chính trị khoá XII đã ban hành Chỉ thị số 05-CT/TW “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Sau 5 năm thực hiện, mới đây, ngày 18/5/2021, Bộ Chính trị khoá XIII đã chỉ đạo sơ kết việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và tổ chức Hội nghị toàn quốc để phổ biến kết quả, và quyết định ban hành Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW.

Thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII và các quyết định, quy định của Ban Chấp hành

Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, trong thời gian qua, chúng ta đã đạt được những kết quả bước đầu rất quan trọng, tạo ra sự chuyển biến rõ rệt trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, được toàn Đảng, toàn dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao. Tuy nhiên, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vẫn chưa được ngăn chặn, đẩy lùi một cách căn bản, thậm chí có mặt còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn, có thể gây ra những hậu quả khôn lường. Đại hội XIII của Đảng đã đề ra những nhiệm vụ cơ bản để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện; trong đó khẳng định tiếp tục kiên trì, kiên quyết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI và Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, Hội nghị Trung ương 4 lần này sẽ tiếp tục thảo luận, tạo sự thống nhất cao về các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhằm *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*.

Tờ trình của Bộ Chính trị và các tài liệu liên quan gửi Trung ương đã nêu khá đầy đủ các nội dung của Đề án. Đề nghị các đồng chí cho ý kiến về sự cần thiết, đúng đắn của việc ban hành *Kết luận* của Hội nghị Trung ương lần này về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII với tên gọi, chủ đề và phạm vi mới của dự thảo Kết luận. Chỉ rõ có gì cần bổ sung, điều chỉnh; nên chăng phải gắn xây dựng, chỉnh đốn Đảng với xây dựng hệ thống chính trị theo đúng tinh thần Đại hội XIII của Đảng; cùng với ngăn chặn, đẩy lùi thì phải tích cực phòng ngừa và chủ động, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực... Từ đó, đánh giá đúng tình hình và nguyên nhân; xác định rõ mục tiêu, quan điểm, tư tưởng chỉ đạo và những chủ trương, biện pháp phù hợp đối với từng nội dung, vấn đề, nhất là những giải pháp có tính đột phá trong nhiệm kỳ này. Trên cơ sở kế thừa các nghị quyết của Trung ương trước đây, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI và khoá XII, đề nghị các đồng chí nghiên cứu, bổ sung, làm rõ hơn nữa yêu cầu phòng, chống không chỉ tham nhũng mà còn cả đối với tiêu cực;

nhưng biểu hiện tiêu cực là thế nào? Mức độ đến đâu? Nguyên nhân là gì? Tác hại ra sao?

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, đề nghị các đồng chí đi sâu phân tích, mổ xẻ, làm rõ, chỉ ra đúng căn nguyên, đề ra các biện pháp chữa trị hữu hiệu. Cho ý kiến cụ thể đối với việc Đề án kiến nghị: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cao nhất Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII; đồng thời tập trung ưu tiên thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu, có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tư tưởng chính trị, tự phê bình và phê bình; về tập trung hoàn thiện luật pháp, cơ chế, chính sách; về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; về phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Những nhóm giải pháp nêu trên đã chính xác, đủ mạnh và khả thi để làm chuyển biến tình hình chưa? Cần bổ sung thêm giải pháp nào, nội dung

từng nhóm giải pháp cần lưu ý thêm vấn đề gì? Những giải pháp nào chúng ta có thể tổ chức thực hiện ngay; những giải pháp nào cần có thêm quy định, hướng dẫn; và cách thức tổ chức thực hiện thế nào?...

Về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về những điều đảng viên không được làm: Để góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần trên, từ thực tiễn 4 năm thực hiện Quy định số 115-QĐ/TW, ngày 07/12/2007 của Bộ Chính trị khoá X, Hội nghị Trung ương 3 khoá XI đã ban hành Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về những điều đảng viên không được làm”. Thực tế 10 năm triển khai thực hiện vừa qua cho thấy, các quy định này là rất cần thiết; những nội dung của Quy định đến nay cơ bản vẫn còn phù hợp và đáp ứng được yêu cầu quản lý, giáo dục và rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, trước yêu cầu mới, cần tiếp tục bổ sung, hoàn thiện thêm một số nội dung quan trọng về rèn luyện tư tưởng chính trị, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn ngừa và khắc phục một cách mạnh mẽ hơn và quyết liệt hơn những biểu hiện suy thoái,

tiêu cực; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Ngoài ra, có một số điều qua thực tiễn thấy chưa đủ rõ, có nội dung khó áp dụng, gây khó khăn khi phải xem xét vi phạm của đảng viên; hoặc có nội dung đến nay quy định của Đảng và Nhà nước đã thay đổi thì cũng cần phải được bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với tình hình mới.

Đề nghị các đồng chí Uỷ viên Trung ương Đảng và các đại biểu tham dự Hội nghị với kinh nghiệm và thực tiễn phong phú ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình đang công tác, đóng góp ý kiến cụ thể, thiết thực, có tính khả thi, sửa trực tiếp vào dự thảo Quy định, tạo sự thống nhất cao trong Trung ương để ban hành Quy định mới về những điều đảng viên không được làm, đáp ứng yêu cầu chính xác, đầy đủ, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện và dễ kiểm tra, giám sát, góp phần điều chỉnh nhận thức và hành vi của cán bộ, đảng viên theo hướng tích cực, đúng đắn, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt hơn nữa trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong thời gian tới (như vậy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng 3 khoá liên tiếp XI, XII, XIII đều chọn Hội nghị Trung ương 4 là hội nghị đầu mỗi khoá để bàn về công tác xây dựng Đảng và hệ thống

chính trị - điều đó hoàn toàn không phải ngẫu nhiên. Mỗi hội nghị đều có sự kế thừa và phát triển mới).

Thưa các đồng chí,

Những nội dung trình Hội nghị Trung ương lần này là những vấn đề rất quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, bao gồm cả việc thực hiện *nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế - xã hội* và việc thực hiện *nhiệm vụ then chốt là xây dựng, chỉnh đốn Đảng*. Đề nghị các đồng chí phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu, thảo luận sôi nổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện các báo cáo, đề án, dự thảo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và xem xét, quyết định vào cuối kỳ họp.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố khai mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp và nhất định phải thành công tốt đẹp, để lại một dấu ấn mới trên con đường phát triển và trưởng thành của Đảng ta, của Đất nước ta, Dân tộc ta.

Xin trân trọng cảm ơn.

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
KHOÁ XIII

*

Số 35/TLHN

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021

**BÁO CÁO
TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

**Về ý kiến Trung ương thảo luận
một số vấn đề kinh tế - xã hội**

Chiều ngày 04 và sáng ngày 05/10/2021, Trung ương đã thảo luận về tình hình kinh tế - xã hội và công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 trên cơ sở các báo cáo của Ban cán sự đảng Chính phủ¹.

1. Gồm các báo cáo về: (1) Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. (2) Đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021. (3) Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024. (4) Về việc lùi thời hạn thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW. (5) Kết quả công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 trong thời gian qua; quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

Không khí thảo luận rất sôi nổi, tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết. Đã có 174 lượt ý kiến phát biểu về kinh tế - xã hội và 183 lượt ý kiến phát biểu về công tác phòng, chống dịch. Hầu hết các ý kiến Trung ương đều đồng tình và cho rằng các báo cáo được chuẩn bị công phu, kỹ lưỡng, nhiều số liệu dẫn chứng; nội dung khá đầy đủ, toàn diện, đánh giá đúng, khách quan về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, khó khăn, thách thức, bài học kinh nghiệm và cơ bản nhất trí với các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong thời gian tới¹.

Các đồng chí Ủy viên Trung ương thống nhất đánh giá: Trong bối cảnh khó khăn, thách thức chưa có tiền lệ, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư đã bám sát thực tiễn, lãnh đạo, chỉ đạo, kêu gọi, huy động cả hệ thống chính trị, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch và phát triển kinh tế - xã hội. Trung ương ghi nhận, đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch; sự chung sức, đồng lòng, ủng hộ,

1. Các tài liệu số 31/TLHN và số 32/TLHN, ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

tích cực đóng góp của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đồng bào ta ở nước ngoài và sự giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế trong thời gian qua.

Đồng thời, Trung ương đóng góp nhiều ý kiến thẳng thắn, sâu sắc, toàn diện và chia sẻ những kinh nghiệm phong phú, quý báu từ thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Bộ Chính trị xin tiếp thu tối đa những ý kiến xác đáng, phù hợp để sớm hoàn thiện và ban hành Kết luận của Trung ương.

Bộ Chính trị xin báo cáo và giải trình một số nội dung mà Trung ương quan tâm như sau:

I- VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI

Đa số ý kiến Trung ương thống nhất và đánh giá cao những kết quả đạt được trong thực hiện “mục tiêu kép”; kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn cơ bản được bảo đảm; nông nghiệp tiếp tục là trụ đỡ của nền kinh tế; đời sống của người dân được quan tâm; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng, an ninh được tăng cường; công tác đối ngoại được đẩy mạnh.

Trung ương cũng tập trung phân tích sâu sắc những ảnh hưởng nặng nề trên nhiều mặt do đại dịch Covid-19 gây ra. Kinh tế - xã hội của đất nước đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức lớn và có thể còn kéo dài trong năm 2022. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh đều gặp khó khăn; không ít doanh nghiệp phải chuyển đơn hàng sang nước khác, ngừng hoạt động, thậm chí phải giải thể, phá sản; nợ xấu ngân hàng có khả năng tăng cao; thị trường tài chính, tiền tệ tiềm ẩn nhiều rủi ro. Kinh tế vĩ mô, môi trường đầu tư kinh doanh bị ảnh hưởng. Đời sống vật chất, tinh thần của một bộ phận người dân, người lao động gặp nhiều khó khăn. Dự báo một số chỉ tiêu, mục tiêu chủ yếu của năm 2021 khó hoàn thành.

1. Về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

(1) Về ý kiến Trung ương đề nghị làm rõ hơn định hướng Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Bộ Chính trị xin báo cáo như sau: Thực hiện

Kết luận của Hội nghị Trung ương 3 khoá XIII; căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội, các kết luận của lãnh đạo chủ chốt¹; trên cơ sở tình hình và yêu cầu thực tiễn, Ban cán sự đảng Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện tổng thể Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; trong đó tập trung vào những giải pháp hỗ trợ sản xuất kinh doanh, thúc đẩy xuất khẩu, kích cầu tiêu dùng, phát triển mạnh thị trường nội địa và các lĩnh vực thương mại, dịch vụ; khôi phục thị trường lao động; đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo nền tảng thúc đẩy tăng trưởng. Tăng cường huy động các nguồn lực; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; thu hút hiệu quả các nguồn vốn đầu tư nước ngoài; điều chỉnh chính sách tài khoá, tiền tệ linh hoạt, hợp lý, hiệu quả và có các cơ chế, chính sách phù hợp để hỗ trợ kịp thời người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, cải cách thủ tục

1. Kết luận số 11-KL/TW, ngày 13/7/2021 của Hội nghị Trung ương 3; các nghị quyết của Quốc hội: số 16/2021/QH15, ngày 27/7/2021 và số 23/2021/QH15, ngày 28/7/2021; Thông báo kết quả cuộc làm việc của lãnh đạo chủ chốt số 14-TB/VPTW, ngày 03/10/2021 của Văn phòng Trung ương Đảng.

hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và đời sống người dân. Về trung hạn và dài hạn, tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, bảo đảm điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế¹.

Tiếp thu ý kiến của Trung ương, Bộ Chính trị chỉ đạo tiếp tục rà soát kỹ, hoàn thiện tổng thể Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, báo cáo cấp có thẩm quyền trong tháng 10/2021 để sớm triển khai thực hiện.

1. Trong đó, tập trung thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tập trung thực hiện các đột phá chiến lược, nhất là hệ thống hạ tầng chiến lược hiện đại, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao tỉ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP). Phát triển hài hoà, bền vững giữa thị trường tiền tệ và thị trường vốn. Chú trọng phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn và kinh tế số, nâng cao năng lực ứng phó và thích ứng với biến đổi khí hậu, thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững...

(2) Về ý kiến Trung ương đề nghị nêu rõ phương hướng, kịch bản tăng trưởng những tháng cuối năm.

Bộ Chính trị xin báo cáo và giải trình như sau: Hiện nay, tình hình dịch bệnh bước đầu được kiểm soát; tiêm vắcxin phòng Covid-19 đang được đẩy mạnh; các địa phương đang có lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, nhưng phải bình tĩnh, sáng suốt, không được lơ là, chủ quan, nóng vội trong phòng, chống dịch; phấn đấu cơ bản kiểm soát được dịch bệnh trên phạm vi toàn quốc trong thời gian sớm nhất có thể để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên tập trung triển khai có hiệu quả những cơ chế, chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp đã được ban hành để nâng cao sức chống chịu, vượt qua khó khăn, thách thức, ổn định đời sống và phục hồi sản xuất kinh doanh. Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; tập trung tháo gỡ khó khăn, điểm nghẽn để khơi thông nguồn lực cho phòng, chống dịch và phát triển kinh tế - xã hội. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an dân. Ban cán sự đảng Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng các

kịch bản tăng trưởng với nhiều giải pháp cụ thể để thực hiện quyết liệt trong quý IV, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cả năm khoảng 3 - 3,5%.

(3) *Có ý kiến Trung ương đề nghị phải đặc biệt quan tâm đến việc bảo đảm an sinh xã hội, thu hút người lao động trở lại làm việc, khắc phục sự đứt gãy của nguồn cung lao động.*

Ý kiến của Trung ương là xác đáng. Bộ Chính trị xin tiếp thu và báo cáo thêm như sau: Thời gian qua, Đảng, Nhà nước đã kịp thời có những chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, trong đó tập trung hỗ trợ tiền, lương thực, thực phẩm, bảo đảm an sinh xã hội. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội; khẩn trương rà soát, không để sót đối tượng hỗ trợ; chăm lo sức khoẻ, đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội. Tiếp tục rà soát, ban hành và triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động; triển khai chương trình phục hồi và ổn định thị trường lao động, trọng tâm là các

chính sách hỗ trợ nhằm “giữ chân” người lao động, thu hút lao động quay trở lại làm việc. Thực hiện điều tiết, bổ sung lao động cho một số địa bàn trọng điểm, lĩnh vực, ngành nghề có yêu cầu cấp thiết từ sinh viên các trường nghề gắn với cơ chế vừa học vừa làm; kể cả việc nghiên cứu nhanh chóng đào tạo nghề cho số thanh niên hết hạn nghĩa vụ quân sự để bổ sung lực lượng lao động thiếu hụt.

(4) Một số ý kiến Trung ương đề nghị có chủ trương để Quốc hội có giải pháp khắc phục bất cập về pháp lý, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thu hút các nguồn lực đầu tư và tách dự án giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư các nhóm B, C để tháo gỡ ngay các vướng mắc trong đầu tư công trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

Đây là vấn đề thực tiễn đặt ra, được nhiều địa phương kiến nghị. Căn cứ Kết luận số 11-KL/TW của Hội nghị Trung ương 3 khoá XIII, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 16/2021/QH15 đồng ý chủ trương trên. Chính phủ mới trình Quốc hội Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số luật liên quan đến đầu tư, kinh doanh và đang chỉ đạo hoàn thiện

Đề án “Thí điểm về việc tách giải phóng mặt bằng, tái định cư ra khỏi dự án đầu tư” theo hướng kỹ lưỡng, bảo đảm chất lượng, sớm trình Quốc hội xem xét, quyết định.

2. Về tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021, dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024

(1) *Có ý kiến Trung ương đề nghị đánh giá thu ngân sách nhà nước năm 2021 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 cần sát hơn với bối cảnh tình hình thực tế; cần cụ thể hoá chính sách về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tăng tính chủ động của ngân sách địa phương.*

Bộ Chính trị xin tiếp thu và báo cáo: Đánh giá thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2021 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 được xác định trên cơ sở số thực hiện 9 tháng đầu năm 2021, dự kiến tăng trưởng kinh tế những tháng cuối năm 2021 và năm 2022 trong bối cảnh tác động của đại dịch Covid-19 có thể còn kéo dài; đồng thời đã tính đến

các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân¹. Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo khẩn trương xây dựng Đề án phân cấp ngân sách nhà nước, tăng số địa phương điều tiết về ngân sách trung ương, bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương và phát huy tính chủ động, sáng tạo của ngân sách địa phương; tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

(2) *Đa số ý kiến Trung ương cho rằng cần thực hiện chính sách tài khoá nói lỏng, tăng nợ công và bội chi ngân sách nhà nước hợp lý để phục hồi phát triển kinh tế, phòng, chống dịch; cần có dự kiến*

1. Theo đó, ước thu cả năm 2021 vượt 1,7% so với dự toán (vượt thu ngân sách địa phương, nhưng chủ yếu là thu từ quyền sử dụng đất; thu ngân sách trung ương dự kiến hụt 28 - 29 nghìn tỉ đồng), nhưng chỉ bằng 90,6% so với thực hiện thu năm 2020. Dự toán thu năm 2022 tăng khoảng 3,3% so với ước thực hiện năm 2021, trong đó thu nội địa từ thuế, phí tăng khoảng 6%. Đối với một số địa phương chịu tác động nghiêm trọng của dịch bệnh, ước thu ngân sách nhà nước năm 2021 và dự toán năm 2022 cơ bản đều thấp hơn thực hiện năm 2020.

cụ thể về phát hành trái phiếu, vay nợ trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; ngân hàng tiếp tục giảm lãi suất, có gói hỗ trợ tín dụng ưu tiên cho một số lĩnh vực; tuy nhiên, cũng có ý kiến cho rằng cần thận trọng khi tăng bội chi ngân sách nhà nước và nợ công.

Bộ Chính trị xin báo cáo, giải trình như sau: Thời gian qua, trước những khó khăn của doanh nghiệp và người dân, chính sách tài khoá đã có những điều chỉnh linh hoạt cả về thu và chi ngân sách để hỗ trợ thiết thực, như đã nêu trong Báo cáo trình Trung ương. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 trình Trung ương cũng đã thể hiện sự cố gắng ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch và duy trì chi đầu tư công ở mức hợp lý để hỗ trợ nền kinh tế, tiếp tục chấp nhận bội chi ngân sách nhà nước ở mức 4% GDP (theo lộ trình Kế hoạch 5 năm thì cần giảm về mức khoảng 3,8% GDP).

Tiếp thu ý kiến của Trung ương, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ phối hợp chặt chẽ với Đảng đoàn Quốc hội nghiên cứu, bổ sung các giải pháp phù hợp để điều chỉnh các

chính sách tài khoá, tiền tệ linh hoạt, hiệu quả với- liều lượng hợp lý, vào thời điểm cần thiết và
phối hợp chặt chẽ giữa hai chính sách để hỗ trợ
tăng trưởng trên cơ sở bảo đảm an toàn nợ công và
 ổn định kinh tế vĩ mô.

3. Về lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương

*Hầu hết ý kiến Trung ương thống nhất lùi
thực hiện cải cách chính sách tiền lương để ưu
tiên dành nguồn cho phòng, chống dịch và thúc
đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Có ý kiến đề nghị
cần xác định thời điểm lùi cải cách chính sách
tiền lương và cho rằng nên lùi hết nhiệm kỳ này.*

Tiếp thu ý kiến của Trung ương, Bộ Chính trị
chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ đánh giá
tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2022
và dự kiến những năm tiếp theo, phối hợp với các
cơ quan liên quan trình Bộ Chính trị, Trung
ương thực hiện cải cách chính sách tiền lương
vào thời điểm thích hợp; nghiên cứu hỗ trợ cho
các đối tượng thu nhập thấp. Trước mắt, trong
năm 2022, thực hiện điều chỉnh lương hưu, ưu
tiên người có mức lương hưu thấp và người nghỉ
hưu trước năm 1995.

II- VỀ PHÒNG, CHỐNG ĐẠI DỊCH COVID-19

Đa số ý kiến Trung ương cho rằng, trong thời gian qua chúng ta đã tập trung phòng, chống dịch rất quyết liệt; có chiến lược đúng đắn và nhiều quyết sách kịp thời, phù hợp, hiệu quả. Kết quả phòng, chống dịch đạt được là rất quan trọng¹. Đồng thời, Trung ương cũng đồng tình cao với những nội dung phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, thẳng thắn, cầu thị về những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan. Trung ương cơ bản nhất trí quan điểm, chủ trương thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh và gởi mở nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng trong thời gian tới.

Về một số vấn đề cụ thể, Bộ Chính trị xin báo cáo như sau:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện

Một số ý kiến Trung ương cho rằng việc xử lý tình hình có lúc, có nơi còn lúng túng, thiếu

1. Theo tài liệu Tổng hợp ý kiến số 32/TLHN, ngày 04/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

thống nhất, nóng vội, chủ quan, lơ là, sơ trách nhiệm; chấp hành chưa nghiêm; họp nhiều, văn bản nhiều nhưng giải quyết công việc chưa triệt để, kể cả ở cấp Ban Chỉ đạo quốc gia.

Các ý kiến nêu trên của Trung ương phản ánh đúng thực tế. Bộ Chính trị xin nghiêm túc tiếp thu và báo cáo thêm: Việc chống dịch là chưa có tiền lệ, diễn biến dịch với biến chủng Delta lây lan nhanh, phức tạp, khó lường, tạo thách thức chưa từng có nên phải liên tục bám sát tình hình thực tế, thường xuyên trao đổi giữa các cấp, các ngành, các địa phương để kịp thời ứng phó phù hợp. Trong quá trình chống dịch, có những vấn đề hệ trọng, tác động lớn đến đời sống nhân dân và nhiều mặt kinh tế, xã hội, an ninh trật tự...¹ cần được thảo luận kỹ lưỡng, cân nhắc thận trọng trong bối cảnh còn ý kiến khác nhau và có rất ít thời gian để

1. Như: Có cần thiết ban bố tình trạng khẩn cấp đối với Thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương lân cận hay không; giãn cách, tăng cường giãn cách tại 23 tỉnh, thành phố; huy động, điều động hàng trăm nghìn lực lượng quân đội, công an và các địa phương để hỗ trợ lẫn nhau trong phòng, chống dịch...

xem xét, quyết định. Qua quá trình thực hiện, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo các cấp ngày càng được hoàn thiện, phù hợp và hiệu quả hơn.

Ngoài nguyên nhân khách quan do tác động của dịch bệnh là chủ yếu, Bộ Chính trị cũng nhận thấy còn có nguyên nhân chủ quan trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành. Có nơi, có lúc việc dự báo, phân tích tình hình và xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó còn hạn chế; việc xử lý các vấn đề cụ thể, đột xuất chưa thật sự hiệu quả, còn cứng nhắc, cục bộ, thiếu nhất quán. Bộ Chính trị sẽ lưu ý chỉ đạo sớm khắc phục những vấn đề nêu trên.

2. Về các biện pháp phòng, chống dịch

(1) Một số ý kiến Trung ương cho rằng, việc thực hiện một số biện pháp trong giãn cách còn bất cập; hạ tầng y tế và biện pháp y tế, nhất là ở cấp cơ sở còn hạn chế; việc tiếp cận dịch vụ y tế của người dân còn khó khăn; đề nghị cân tăng cường đầu tư cho hệ thống y tế và huy động nguồn lực tư nhân trong phòng, chống dịch.

Bộ Chính trị xin tiếp thu và sẽ chỉ đạo điều chỉnh phù hợp các biện pháp giãn cách; thực hiện nghiêm Nghị quyết số 18/2008/QH12 của Quốc hội¹, trước mắt tập trung cho y tế dự phòng. Tăng cường nguồn lực, hoàn thiện thể chế liên quan đến các biện pháp phòng, chống dịch; thúc đẩy xã hội hoá, kết hợp công tư cho công tác phòng, chống dịch. Tiếp tục nghiên cứu để có lộ trình xã hội hoá việc mua, tiêm vắcxin phòng Covid-19 vào thời điểm thích hợp.

(2) Một số ý kiến Trung ương đề nghị có kế hoạch chủ động về vắcxin cho năm 2022 và tổ chức tiêm vắcxin cho trẻ em; chính sách phân bổ vắcxin cần thay đổi cho phù hợp.

Bộ Chính trị xin tiếp thu và báo cáo thêm như sau: Theo báo cáo của Bộ Y tế, ngoài số vắcxin đã ký hợp đồng cho năm 2021, hiện đang đàm phán để mua vắcxin cho năm 2022, trong đó có vắcxin cho trẻ em. Việc phân bổ vắcxin được thực hiện công khai, minh bạch, đúng quy định trên nguyên tắc

1. Nghị quyết số 18/2008/QH12, ngày 03/6/2008 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật xã hội hoá để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

dựa vào tỉ lệ dân số. Khi vắcxin khan hiếm, về không kịp thời thì còn cần phải cẩn cứ vào tình hình diễn biến dịch bệnh để phân bổ phù hợp cho các đối tượng ưu tiên, địa bàn trọng điểm. Ngoài ra, để chủ động nguồn vắcxin, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc chuyển giao công nghệ và nghiên cứu sản xuất trong nước.

(3) *Có ý kiến Trung ương cho rằng, cần khách quan, công khai, minh bạch về dịch bệnh để Trung ương có đủ thông tin, tránh việc đánh giá không đúng tình hình, gây tâm lý hoang mang cho người dân.*

Bộ Chính trị xin báo cáo: Nguyên tắc xuyên suốt trong phòng, chống dịch là phải công khai, minh bạch, cung cấp đầy đủ, kịp thời, khách quan thông tin về dịch bệnh để làm cơ sở cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện; giúp người dân hiểu và chia sẻ với những khó khăn của đất nước, tích cực ủng hộ và tự giác tham gia phòng, chống dịch. Theo báo cáo của Bộ Y tế, quán triệt tinh thần đó, từ đầu năm 2020 đến nay, thông tin về tình hình dịch bệnh luôn được các bộ, ngành, địa phương báo cáo và Bộ Y tế cập nhật vào 18 giờ hằng ngày trên Trang thông tin

của Bộ (www.covid19.gov.vn). Trên cơ sở đó, các cơ quan báo chí, truyền thông đã thông tin rộng rãi đến công chúng.

3. Truyền thông và công nghệ thông tin

Một số ý kiến Trung ương cho rằng, công tác truyền thông còn bất cập (chưa kịp thời, chưa thông suốt, chưa xử lý nghiêm một số trường hợp đưa tin sai sự thật). Việc ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế, còn nhiều ứng dụng thiếu đồng bộ, khó kết nối liên thông, khó sử dụng..., chưa thuận lợi cho người dân. Có ý kiến cho rằng, dịch bệnh cũng tạo ra cơ hội để thúc đẩy nhanh, mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, kinh tế số, xã hội số và cần được tận dụng.

Các ý kiến của Trung ương phản ánh đúng thực tế. Bộ Chính trị xin tiếp thu và tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng khẩn trương khắc phục các hạn chế, bất cập nêu trên, nhất là việc thống nhất sử dụng một ứng dụng để tiện lợi, an toàn cho người dân; đồng thời truyền thông một cách chủ động, kịp thời, hiệu quả và đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia.

4. Việc di chuyển của người dân và giao thông vận tải

Một số ý kiến Trung ương cho rằng, việc di chuyển của người dân từ các địa phương nói lỏng giãnh cách về quê cần được tổ chức, quản lý chặt chẽ, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch; các địa phương cần thống nhất quản lý hoạt động vận tải, không để xảy ra ách tắc.

Ý kiến của Trung ương phản ánh đúng thực tế đang diễn ra ở một số địa phương. Bộ Chính trị xin tiếp thu và báo cáo thêm: Việc người dân di chuyển về quê từ các địa phương nói lỏng giãnh cách xã hội tiềm ẩn nguy cơ xảy ra đợt dịch tiếp theo. Chính phủ đã kịp thời chỉ đạo, họp với các địa phương liên quan yêu cầu tăng cường tuyên truyền, vận động, bảo đảm an sinh, tiêm vắcxin để người dân yên tâm ở lại. Trường hợp người dân có nguyện vọng về quê, các địa phương liên quan trao đổi, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả để hỗ trợ, tổ chức đưa đón bảo đảm an ninh, an toàn, an sinh cho người dân trong quá trình di chuyển và phòng, chống dịch, tránh gây bức xúc trong nhân dân. Đồng thời, không để xảy ra tình trạng ách tắc các hoạt động

vận tải, lưu thông. Đề nghị các địa phương thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, không được tự ý “ngăn sông cấm chợ”, trường hợp đặc biệt phải báo cáo cấp trên.

5. Về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh

Có ý kiến Trung ương đề nghị cần có quan điểm mạnh hơn, rõ ràng hơn về kiểm soát dịch bệnh và phát triển kinh tế - xã hội.

Bộ Chính trị xin báo cáo: Xuyên suốt quá trình phòng, chống dịch, chúng ta luôn thực hiện nhất quán “mục tiêu kép”, vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội; tuỳ từng thời điểm, địa bàn, linh hoạt ưu tiên thực hiện từng mục tiêu cho phù hợp với diễn biến dịch bệnh. Trong thời điểm hiện nay, việc chuyển hướng thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh là phù hợp và phải có lộ trình từng bước chắc chắn theo điều kiện ở mỗi địa bàn, địa phương tuỳ thuộc vào độ bao phủ vắcxin, khả năng ứng phó, kiểm soát dịch bệnh và yêu cầu người dân tuân thủ các

biện pháp phòng, chống dịch. Tuyệt đối không được chủ quan, nóng vội.

6. Về bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội

Một số ý kiến Trung ương đề nghị quan tâm hơn nữa việc bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, nhất là trong bối cảnh có dịch bệnh.

Bộ Chính trị xin tiếp thu và sẽ thể hiện trong Kết luận của Trung ương, đồng thời lưu ý trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện.

Ngoài những nội dung tiếp thu, giải trình nêu trên, đối với các ý kiến cụ thể khác của Trung ương, cách diễn đạt, kỹ thuật văn bản..., Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ, các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát kỹ, tiếp thu đầy đủ trong quá trình hoàn thiện các báo cáo và ban hành Kết luận.

Trên đây là nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến của Trung ương. Bộ Chính trị kính trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

BỘ CHÍNH TRỊ

KẾT LUẬN
HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
KHOÁ XIII

Về kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cơ bản tán thành nội dung các báo cáo về phòng, chống đại dịch Covid-19, tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024 và lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khoá XII do Ban cán sự đảng Chính phủ trình; đồng thời nhấn mạnh một số nội dung quan trọng sau đây:

1. Tình hình kinh tế - xã hội và công tác phòng, chống dịch

1.1. Năm 2021 diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước; là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và các kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 trong bối cảnh đất nước gặp những khó khăn, thách thức mới gay gắt hơn. Kinh tế thế giới còn nhiều bất định và tăng trưởng không vững chắc do tiếp tục xuất hiện các đợt dịch Covid-19 với những biến thể mới. Ở trong nước, dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư tác động tiêu cực đến nhiều lĩnh vực, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh, sinh kế và đời sống nhân dân.

1.2. Trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhờ có sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ, tin tưởng, chia sẻ của các tầng lớp nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, chúng ta vẫn hoàn thành nhiều mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra, dự kiến đạt và vượt 8/12 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Công tác phòng, chống dịch

được thực hiện quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, đạt được những kết quả quan trọng; trong thời gian ngắn đã huy động các lực lượng y tế, quân đội, công an của Trung ương và các địa phương chi viện, hỗ trợ cho các địa phương thực hiện giãn cách và tăng cường giãn cách xã hội. Đã kịp thời thực hiện cơ cấu lại, gia hạn nợ, miễn, giảm lãi suất tín dụng; miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế; giảm giá điện, cước viễn thông, giá nước sạch...; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; hỗ trợ trực tiếp tiền, lương thực, thực phẩm cho người dân, người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Các chủ trương, chính sách, biện pháp được triển khai trong thời gian qua là đúng đắn, kịp thời và chỉ đạo, tổ chức thực hiện khẩn trương, quyết liệt, đạt được những kết quả quan trọng. Đến nay, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát trên phạm vi toàn quốc và đang thực hiện lộ trình thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh tại nhiều địa phương.

Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát dưới 4%, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm, thu ngân sách nhà nước ước

vượt dự toán, bảo đảm nguồn lực cho công tác phòng, chống dịch và các nhiệm vụ cấp bách khác; bội chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán. Huy động vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt mục tiêu đề ra; kim ngạch xuất khẩu tăng. Mật bằng lãi suất giảm; tỉ giá và thị trường ngoại tệ ổn định. Nông nghiệp đạt được nhiều kết quả tích cực, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia, tiếp tục khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế trong bối cảnh khó khăn.

Các hoạt động văn hoá, xã hội được tổ chức dưới nhiều hình thức phù hợp với tình hình dịch bệnh. Đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ được thúc đẩy mạnh mẽ. Chủ động triển khai kế hoạch dạy và học trực tuyến thích ứng an toàn với dịch bệnh. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ độc lập, chủ quyền, an ninh quốc gia, tiếp tục nâng cao uy tín, vị thế của nước ta trên trường quốc tế. Công tác phối hợp giữa các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

được tăng cường, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin trong nhân dân.

1.3. Tuy nhiên, kinh tế - xã hội vẫn còn nhiều hạn chế, khuyết điểm và đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng nặng nề của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ tư với biến chủng Delta lây lan rất nhanh, hết sức nguy hiểm. Tăng trưởng kinh tế không đạt mục tiêu đề ra; kinh tế vĩ mô còn tiềm ẩn rủi ro, sức ép lạm phát lớn; các thị trường tài chính, bất động sản, chứng khoán có thời điểm tăng nóng; nợ xấu ngân hàng tăng, tiềm ẩn nhiều rủi ro. Sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn; một số chuỗi sản xuất, cung ứng bị đứt gãy; lưu thông hàng hóa có lúc, có nơi ách tắc cục bộ; không ít doanh nghiệp phải ngừng hoạt động, thậm chí bị giải thể, phá sản; số lượng người lao động thiếu, mất việc làm gia tăng; xuất khẩu tăng chậm lại, cán cân thương mại có xu hướng nhập siêu; xuất nhập khẩu phụ thuộc vào khu vực FDI và một số ít thị trường. Sức chống chịu của nền kinh tế suy giảm mạnh. Lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ gặp nhiều khó khăn. Công tác lập quy hoạch, giải ngân vốn đầu tư công chậm;

cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, việc xử lý các dự án, doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng yếu kém còn gặp nhiều vướng mắc và chưa đạt tiến độ. Năng lực hệ thống y tế, nhất là ở cấp cơ sở còn nhiều hạn chế, bất cập. Đời sống người lao động bị ảnh hưởng rất nặng nề; triển khai công tác an sinh xã hội, cứu trợ có lúc, có nơi còn chậm, chưa kịp thời, cùng với việc giãn cách kéo dài làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về tâm lý, tâm trạng xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Hoạt động dạy và học trực tuyến còn bất cập. Chất lượng nguồn nhân lực chưa chuyển biến rõ nét. Tinh giản biên chế gắn với vị trí việc làm chưa đáp ứng yêu cầu. An toàn thông tin, an ninh mạng, đấu tranh, phòng, chống tội phạm còn nhiều thách thức. Quốc phòng, an ninh còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp, có nguy cơ gây mất ổn định...

Ngoài nguyên nhân khách quan do tác động của dịch bệnh là chủ yếu, còn có nguyên nhân chủ quan trong phòng, chống dịch bệnh; có lúc, có nơi còn lơ là, chủ quan, bị động, lúng túng hoặc cứng nhắc, tổ chức thực hiện thiếu thống nhất, chưa đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các tình huống

cụ thể, đột xuất; còn hạn chế, bất cập trong dự báo, phân tích tình hình, trong xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả các phương án ngắn hạn cũng như dài hạn để vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

1.4. Trong những tháng cuối năm 2021: (1) Tập trung nỗ lực cao nhất cho phòng, chống đại dịch Covid-19; khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án, kịch bản cụ thể, sát hợp hơn với thực tế tình hình hiện nay; quyết liệt hành động, triển khai thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo phương châm nhạy bén, linh hoạt, bình tĩnh, kịp thời với mục tiêu xuyên suốt là *bảo vệ sức khoẻ, tính mạng của nhân dân là trên hết, trước hết; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, tử vong do Covid-19*. Chủ động dự báo, hoàn thiện các kịch bản, phương án phòng, chống dịch thích ứng an toàn, linh hoạt, sát hợp với tình hình, có tính khả thi cao để kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; phán đấu cơ bản kiểm soát được dịch bệnh trên phạm vi toàn quốc trong thời gian sớm nhất để khắc phục có hiệu quả ảnh hưởng của dịch bệnh và khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội.

(2) Khẩn trương rà soát, tháo gỡ nhanh các khó khăn, vướng mắc; xử lý các vấn đề tồn đọng, điểm nghẽn, giảm thiểu các thủ tục và chi phí trong sản xuất kinh doanh, xuất khẩu hàng hoá; điều hành linh hoạt, phối hợp chặt chẽ giữa các chính sách tài chính, tiền tệ để giữ vững ổn định vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, góp phần kích cầu, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; tập trung ưu tiên triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ thiết thực, có hiệu quả cho doanh nghiệp, người dân; nhất là một số ngành, lĩnh vực quan trọng và doanh nghiệp đang bị tác động trực tiếp bởi đại dịch Covid-19, tạo nền tảng cho giai đoạn phục hồi các ngành, lĩnh vực và doanh nghiệp này từ năm 2022 trở đi. Có giải pháp bảo vệ các doanh nghiệp, nhất là trong các lĩnh vực quan trọng, không để đổ vỡ các tập đoàn kinh tế lớn (cả nhà nước và tư nhân), gây rủi ro đổ vỡ dây chuyền trong nền kinh tế. Chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án lớn, trọng điểm quốc gia. Chuẩn bị phương án khả thi phục hồi kinh tế - xã hội trong thời gian tới và xây dựng kịch bản tăng trưởng trong tình hình mới, không để Việt Nam rơi

vào suy thoái kinh tế và suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. (3) Chú trọng chăm lo sức khoẻ, đời sống của người dân; bảo đảm an sinh xã hội. Sớm đưa học sinh trở lại trường học ở những nơi kiểm soát được dịch bệnh, bảo đảm an toàn. Củng cố quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; đẩy mạnh hội nhập quốc tế, triển khai quyết liệt ngoại giao vắcxin. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, góp phần củng cố niềm tin của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước và phòng, chống dịch năm 2022

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những cơ hội, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Đại dịch Covid-19 có thể kéo dài, nguy cơ xuất hiện biến chủng mới lây lan nhanh hơn, phức tạp và nguy hiểm hơn. Kinh tế thế giới dự báo tiếp tục tăng trưởng nhưng

không đồng đều và chưa vững chắc. Ở trong nước, kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó với đại dịch Covid-19 được nâng lên, nhưng sức chống chịu và nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân giảm sút. Tiềm ẩn nguy cơ suy giảm tăng trưởng kinh tế nếu không kiểm soát được dịch bệnh để mở cửa trở lại nền kinh tế và tác động bất lợi của thiên tai, biến đổi khí hậu...

Từ bài học kinh nghiệm trong nước và quốc tế đúc rút được thời gian qua, cần phải đổi mới tư duy, nhận thức đúng đắn hơn về phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh gắn với duy trì, phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh để xây dựng các phương án, kịch bản phù hợp, bảo đảm sát hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới; không để nền kinh tế bị lõi nhịp trong xu hướng phục hồi của kinh tế thế giới cũng như quá trình cấu trúc lại chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu.

2.1. Mục tiêu

Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khoẻ, tính mạng nhân dân, cùng với tập trung tận dụng tốt

các cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội với các giải pháp tổng thể kích thích nền kinh tế, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế. Tiếp tục ưu tiên rà soát, hoàn thiện về thể chế và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là một số công trình trọng điểm quốc gia; đầu tư nâng cao chất lượng nhân lực gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chú trọng phát triển văn hoá, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân, nhất là người có công, người nghèo, người yếu thế. Quản lý chặt chẽ đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, giữ vững

an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; làm tốt công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội.

2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Gồm 16 chỉ tiêu chủ yếu về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường; trong đó tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) đạt khoảng 6 - 6,5%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%; bội chi ngân sách nhà nước so với GDP khoảng 4%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 5,5%; tỉ lệ lao động qua đào tạo khoảng 67%, trong đó số người có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 27 - 27,5%; tỉ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm khoảng 1 - 1,5%; tỉ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt khoảng 92%...

2.3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Triển khai hiệu quả Chiến lược tổng thể về phòng, chống đại dịch Covid-19; thực hiện với lộ trình từng bước, chặt chẽ,

phù hợp, khả thi Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chính sách để ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, điều hành các chính sách tài chính, tiền tệ linh hoạt, hiệu quả để hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh, lưu thông hàng hoá, lao động, thúc đẩy xuất khẩu, tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh đầu tư. Tăng cường kỷ luật tài chính, quản lý thu, chi ngân sách, chống thất thu, chuyen giá, trốn thuế, thu hồi nợ thuế, phấn đấu tăng thu ngân sách nhà nước; triệt để tiết kiệm các khoản chi. Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội và ưu tiên bố trí nguồn ngân sách nhà nước để tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách khác. Phấn đấu tiếp tục giảm lãi suất cho vay, giám sát chặt chẽ tình hình phát sinh nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng.

- *Ưu tiên công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật, tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.* Tiếp tục thể chế hoá kịp thời, đầy đủ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hạn chế tối đa nợ đọng văn bản quy định chi tiết. Khẩn trương xây dựng, ban hành các văn bản pháp luật về phòng, chống và khắc phục hậu quả dịch Covid-19, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Ban cán sự đảng Chính phủ phối hợp với Đảng đoàn Quốc hội sớm hoàn thiện hồ sơ các dự án luật sửa đổi, bổ sung một số luật để tháo gỡ vướng mắc trong sản xuất kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp. Khẩn trương nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách về ngân sách nhà nước để tăng cường vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương, tăng tính chủ động của ngân sách địa phương. Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, giảm thiểu rủi ro pháp lý và chi phí tuân thủ; chú trọng giải quyết các tranh chấp thương mại, đầu tư quốc tế. Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý để phát triển đồng bộ, ổn định, bền vững các loại thị trường, nhất là thị trường vốn, lao động,

khoa học công nghệ, bất động sản. Hoàn thiện cơ chế, chính sách cho hoạt động của các mô hình kinh doanh, các sản phẩm, dịch vụ áp dụng công nghệ mới; tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia; sớm thử nghiệm một số mô hình, chính sách mới để phục hồi, phát triển mạnh một số lĩnh vực phù hợp như du lịch, vận tải, logistics...

- *Tăng cường chất lượng, hiệu quả việc thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số, xã hội số.* Khẩn trương, quyết liệt làm tốt công tác chuẩn bị đầu tư, phân bổ và đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu quốc gia. Hoàn thành phê duyệt đề án cơ cấu lại các tập đoàn, tổng công ty nhà nước; nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường khả năng tiếp cận tín dụng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Quyết liệt, hiệu quả hơn nữa trong cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu

và các dự án, doanh nghiệp thua lỗ, kém hiệu quả. Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công. Đẩy mạnh cơ cấu lại gắn với phát triển các ngành, lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và thuỷ sản, công nghiệp, xây dựng và dịch vụ theo hướng khai thác hiệu quả không gian tăng trưởng mới theo hướng bền vững, phát triển xanh dựa trên đổi mới sáng tạo và thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và phát triển khoa học công nghệ, tham gia chuỗi giá trị toàn cầu. Phục hồi các chuỗi sản xuất, cung ứng, tổ chức kết nối và hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước tham gia. Cơ cấu lại, phục hồi và phát triển một số ngành, lĩnh vực quan trọng và doanh nghiệp đang bị tác động trực tiếp bởi đại dịch Covid-19, như: thương mại, dịch vụ, logistics, vận tải, hàng không, du lịch...; khẩn trương khôi phục thị trường du lịch, tạo thuận lợi cho lưu chuyển hành khách quốc tế, trong nước, hỗ trợ phù hợp các doanh nghiệp du lịch.

- *Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là về giao*

thông, năng lượng, hạ tầng số, nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, hạ tầng thương mại và hạ tầng văn hóa, xã hội. Lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư xã hội, nhất là phương thức đối tác công tư. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm, tăng cường kết nối liên vùng, khu vực, quốc tế, nhất là các công trình hạ tầng giao thông quan trọng như đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 1, cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ; dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành... Phát triển hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nhất là các công trình thuỷ lợi, cảng cá, trung tâm nghề cá lớn, khu neo đậu tránh trú bão.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Phê duyệt, triển khai Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, đa dạng hoá hình thức tổ chức dạy và học trực tuyến trong bối cảnh dịch bệnh còn có thể kéo dài; sớm đưa học sinh trở lại trường học gắn với bảo đảm an toàn trong phòng, chống dịch bệnh.

Phê duyệt và triển khai các chiến lược, quy hoạch giáo dục nghề nghiệp. Thực hiện có hiệu quả chính sách đào tạo, thu hút nguồn nhân lực khoa học công nghệ; đẩy nhanh thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trên phạm vi toàn quốc, lấy doanh nghiệp làm trung tâm; xây dựng cơ chế thương mại hoá kết quả nghiên cứu; tăng cường liên kết các mạng lưới đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.

- *Thúc đẩy phát triển liên kết vùng, khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch.* Phấn đấu cơ bản hoàn thành việc phê duyệt trong năm 2022 các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chú trọng phát triển các vùng kinh tế trọng điểm, các vùng động lực tăng trưởng mới. Tiếp tục triển khai các kế hoạch, đề án về phát triển đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu, đô thị tăng trưởng xanh, đô thị thông minh bền vững; lấy đô thị làm động lực phát triển vùng; phấn đấu tỉ lệ đô thị hoá đạt 41,5 - 42%.

- *Gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với văn hoá, xã hội; phát huy giá trị văn hoá, con người Việt Nam; chú trọng thực hiện chính sách người có công, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội; nâng cao năng lực hệ thống y tế.* Triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển văn hoá Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030. Tổ chức phù hợp các hoạt động văn hoá, lễ hội, nghệ thuật biểu diễn, bảo đảm an toàn dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo trợ xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo đa chiều, bền vững; gia tăng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm tự nguyện. Tiếp tục rà soát, ban hành và triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động; triển khai các giải pháp phục hồi và ổn định thị trường lao động, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ nhằm “giữ chân” người lao động, thu hút lao động quay trở lại làm việc. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội; thường xuyên, khẩn trương rà soát, không để sót, để lọt đối tượng, địa bàn cần hỗ trợ. Tiếp tục triển khai kịp thời và

hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Chú trọng phát triển nhà ở cho công nhân, xây dựng thiết chế văn hoá ở các khu công nghiệp. Tổ chức thành công các sự kiện thể thao quốc tế, trong nước quan trọng, bảo đảm tiết kiệm, an toàn dịch bệnh. Nâng cao năng lực hệ thống y tế, bảo đảm an ninh y tế, nhất là tuyến cơ sở ngay trong năm 2022. Củng cố, hoàn thiện và phát triển mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng, hình thành hệ thống trung tâm kiểm soát dịch bệnh đồng bộ ở các cấp.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Hoàn thiện, trình ban hành Luật Đất đai (sửa đổi), Quy hoạch sử dụng đất quốc gia giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025; sớm hoàn thành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai. Huy động và sử dụng có hiệu quả hơn nguồn lực từ

đất đai, tài nguyên; chú trọng bảo vệ, phát triển các loại rừng. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ hậu quả thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước; thúc đẩy hợp tác quốc tế trong quản lý, sử dụng nguồn nước xuyên biên giới. Chú trọng các giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, thực hiện các cam kết theo Thỏa thuận Pari năm 2015. Huy động nguồn lực, tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 120/NQ-CP, ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.

- *Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính đi đôi với tạo dựng môi trường đổi mới sáng tạo.* Tiếp tục sáp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tạo chuyển biến rõ nét trong năm 2022. Triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Đẩy mạnh hơn nữa phân cấp,

phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Khẩn trương rà soát, hoàn thành kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy bên trong các cấp, các ngành; tiếp tục nghiên cứu sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đi đôi với xác định vị trí việc làm. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, thực hiện tốt văn hoá công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm sai phạm.

- *Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.* Tiếp tục nghiên cứu, theo dõi, nắm chắc tình hình, tham mưu với Đảng, Nhà nước xử lý kịp thời, linh hoạt, không để bị động, bất ngờ trước mọi tình huống; kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ; kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội. Tăng cường công tác nắm tình hình,

chủ động đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; không để bị động, bất ngờ, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập trong nội địa. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hoá tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh mạng, an ninh xã hội, an ninh công nhân. Tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, kiềm chế gia tăng tội phạm, tạo chuyển biến tích cực về trật tự, an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ; chú trọng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, sự cố môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

- *Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, góp phần củng cố vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.* Tích cực triển khai các hoạt động đối ngoại, làm sâu sắc hơn quan hệ song phương

với các đối tác, gia tăng tin cậy chính trị, đan xen lợi ích, xử lý hài hoà quan hệ với các nước lớn. Tăng cường các hoạt động ngoại giao cấp cao, khai thác hiệu quả các khuôn khổ quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, các hiệp định thương mại tự do (FTA). Tiếp tục đẩy mạnh ngoại giao vắcxin; tăng cường ngoại giao kinh tế phục vụ thiết thực cho phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Làm tốt hơn nữa công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hoá và bảo hộ công dân ở nước ngoài.

- *Đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội.* Tập trung thông tin tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước; chú trọng tuyên truyền, cổ vũ những mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt; kịp thời đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; triệt phá, gỡ bỏ các thông tin sai sự thật, xấu, độc; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, góp phần tạo đồng thuận xã hội,

củng cố khôi đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

3. Về dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024 và lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW

3.1. Cơ bản đồng ý các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024. Căn cứ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội xem xét, quyết định các giải pháp điều hành linh hoạt chính sách tài chính, tiền tệ nhằm huy động nguồn lực để hỗ trợ kịp thời việc triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội.

3.2. Trong bối cảnh tác động của đại dịch Covid-19 có thể kéo dài, cho phép xác định tỉ lệ

điều tiết và số bối sung cân đối cho ngân sách địa phương áp dụng riêng cho năm 2022 và sẽ xác định lại cho giai đoạn 2023 - 2025 sau khi tình hình đi vào ổn định; không dùng nguồn thu từ cổ phần hoá, thoái vốn nhà nước để xác định tỉ lệ điều tiết, số bối sung cân đối ngân sách địa phương. Tập trung điều hành chính sách tài khoá chủ động, linh hoạt, huy động hợp lý nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống dịch bệnh; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thật cần thiết, đặc biệt là chi thường xuyên. Ưu tiên bố trí dự toán để điều chỉnh lương hưu của người nghỉ hưu trước năm 1995, điều chỉnh chuẩn nghèo và bảo đảm các chính sách an sinh xã hội đã ban hành. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách nhà nước nhằm bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương và tăng cường tính chủ động của ngân sách địa phương. Chú trọng cải cách hành chính trong các lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc nhà nước.

3.3. Căn cứ tình hình kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2022, Ban cán sự đảng Chính phủ

tiếp tục cập nhật, bổ sung, xây dựng Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2023 - 2025 cho sát với tình hình thực tế, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. Trường hợp có biến động, ảnh hưởng lớn tới các mục tiêu kinh tế vĩ mô và cân đối ngân sách nhà nước, Ban cán sự đảng Chính phủ chủ động phối hợp với Đảng đoàn Quốc hội kịp thời báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

3.4. Đồng ý lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII; giao Ban cán sự đảng Chính phủ căn cứ tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2022 và dự kiến những năm tiếp theo, phối hợp với các cơ quan liên quan báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng việc thực hiện cải cách chính sách tiền lương vào thời điểm phù hợp; nghiên cứu hỗ trợ phù hợp cho các đối tượng thu nhập thấp. Cho phép các địa phương được sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để chi cho công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 trong năm 2021 và năm 2022.

4. Quan điểm, chủ trương phòng, chống dịch thời gian tới

4.1. *Việc thực hiện phòng, chống dịch trong thời gian tới phải quán triệt quan điểm:* (1) Tiếp tục đặt sức khoẻ, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết; phát huy vai trò người dân là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch. (2) Thống nhất trong toàn quốc việc thực hiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 với lộ trình từng bước, chặt chẽ, phù hợp, khả thi; vừa phòng, chống dịch hiệu quả vừa khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an dân, an sinh, trật tự, an toàn xã hội. (3) Phòng, chống dịch là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly, điều trị là đặc biệt quan trọng; tiếp tục thực hiện yêu cầu 5K, đẩy mạnh truyền thông, ứng dụng công nghệ và đề cao ý thức, trách nhiệm của người dân, cộng đồng trong phòng, chống dịch bệnh.

4.2. *Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; huy động cả hệ thống chính trị, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong phòng, chống dịch.* Làm tốt hơn nữa công tác dự báo, nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện, phát huy trách nhiệm

của cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát và phát huy tính tự chủ, linh hoạt, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp.

4.3. Triển khai hiệu quả Chiến lược tổng thể về phòng, chống đại dịch Covid-19 để tạo điều kiện thuận lợi thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Các địa phương chủ động xây dựng và tổ chức lộ trình thích ứng an toàn trên cơ sở độ bao phủ vắcxin, năng lực đáp ứng của hệ thống y tế và diễn biến dịch bệnh tại từng địa phương; khi thực hiện giãn cách để phòng, chống dịch có hiệu quả thì từng bước nới lỏng các yêu cầu phòng, chống dịch với lộ trình cụ thể, khả thi để nhanh chóng phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm kiểm soát dịch bệnh.

4.4. Tập trung đầu tư, từng bước hiện đại hóa, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở. Đẩy nhanh chiến dịch tiêm chủng vắcxin phòng Covid-19 toàn quốc an toàn, khoa học, hiệu quả. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

cho phòng, chống dịch, thúc đẩy xã hội hoá, kết hợp công tư; tiếp tục đổi mới công tác đào tạo nhân lực cho hệ thống y tế đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; có chính sách đặc thù, đặc ngô đối với lực lượng y tế, lực lượng tuyến đầu trong phòng, chống dịch. Bảo đảm an ninh y tế, chú trọng thúc đẩy hợp tác công tư trong nghiên cứu y sinh học, phát triển công nghiệp dược, vắcxin, sinh phẩm, thuốc điều trị, trang thiết bị y tế để chủ động trong phòng, chống dịch, kể cả đối với các loại dịch bệnh nguy hiểm, mới phát sinh.

Tăng cường nhập khẩu vắcxin và thúc đẩy sản xuất vắcxin trong nước để từng bước chủ động nguồn cung, đáp ứng nhu cầu năm 2022 và các năm tiếp theo; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hoá để mua vắcxin đi kèm với quản lý chặt chẽ việc cấp phép, bảo đảm chất lượng, bảo quản và tổ chức tiêm miễn phí, an toàn. Tiếp tục thực hiện kế hoạch phân bổ vắcxin hợp lý, công khai, minh bạch và phấn đấu bao phủ vắcxin 2 mũi cho người dân từ 18 tuổi trở lên và cho trẻ em theo quy định nhanh nhất, sớm nhất có thể, thực hiện tiêm mũi tăng cường; nghiên cứu việc xã hội hoá tiêm chủng vào thời điểm thích hợp.

4.5. *Đẩy mạnh thực hiện các chính sách, giải pháp đồng bộ, huy động các nguồn lực cho công tác an sinh xã hội. Quan tâm chăm sóc sức khoẻ, tâm lý của người dân; chăm lo cho người nghèo, trẻ mồ côi, người yếu thế...; khắc phục các bất cập trong tổ chức học trực tuyến; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong phòng, chống dịch.*

4.6. *Tiếp tục phát huy vai trò trung tâm và nâng cao tính chủ động của doanh nghiệp trong tổ chức sản xuất và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ và thống nhất áp dụng các biện pháp quản lý, kiểm soát dịch bệnh và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, không ban hành biện pháp trái quy định, nhất là trong hoạt động giao thông vận tải, lưu thông hàng hoá, không để xảy ra ách tắc; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân di chuyển bảo đảm an toàn và tuân thủ các yêu cầu phòng, chống dịch.*

4.7. *Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; thống nhất một ứng dụng công nghệ bảo đảm kết nối, liên thông, thuận lợi khi sử dụng và an ninh, an toàn thông tin. Tăng cường, chủ động*

định hướng các hoạt động truyền thông tạo đồng thuận, niềm tin xã hội; nâng cao nhận thức, tinh thần tự giác, chủ động, tích cực của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

5. Tổ chức thực hiện

Ban cán sự đảng Chính phủ, Đảng đoàn Quốc hội căn cứ Kết luận này hoàn chỉnh các báo cáo, dự thảo kế hoạch báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định; kịp thời phối hợp chặt chẽ để xử lý các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện. Cấp uỷ, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng các chương trình hành động thực hiện hiệu quả Kết luận này và Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách năm 2022.

**T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG Bí THU**

Nguyễn Phú Trọng

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021

**BÁO CÁO
TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Về ý kiến Trung ương thảo luận Báo cáo
kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết
số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016

của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII
về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng;
ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng
chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện
“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ
và Quy định về những điều đảng viên
không được làm

Chiều ngày 05/10/2021, Trung ương thảo luận
tại tổ về Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị
quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban
Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII và dự thảo

Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII; Báo cáo kết quả thực hiện Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về những điều đảng viên không được làm và dự thảo Quy định thay Quy định số 47-QĐ/TW. Tổng số có 88 lượt ý kiến phát biểu tại tổ về Nghị quyết Trung ương 4; 110 lượt ý kiến phát biểu tại tổ về Quy định những điều đảng viên không được làm; 10 ý kiến phát biểu chung 2 vấn đề tại hội trường.

Đa số ý kiến Trung ương thống nhất cao và cơ bản nhất trí với nội dung Tờ trình, Báo cáo, dự thảo Kết luận, dự thảo Quy định; cho rằng, tài liệu được chuẩn bị nghiêm túc, công phu, kỹ lưỡng; khách quan, khoa học, chất lượng, đúng quy trình; đã tiếp thu ý kiến của các ban đảng, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương Đảng, các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các chuyên gia, nhà khoa học; đánh giá sâu sắc, toàn diện, rõ nét, số liệu thống kê thuyết phục, sát thực tiễn, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII cùng với Quy định về những điều đảng viên không được làm là bước phát triển, đột phá từ Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, đáp ứng yêu cầu

tình hình mới, được sự đồng thuận cao trong Đảng và nhân dân. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng là quan điểm nhất quán, xuyên suốt của Đảng từ Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khoá VIII (năm 1999), Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI (năm 2011), khoá XII (năm 2016) đến Hội nghị Trung ương 4 khoá XIII với quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng, đã củng cố và tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

Bộ Chính trị đánh giá cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết của các đồng chí Uỷ viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, xin tiếp thu tối đa ý kiến của Trung ương để hoàn chỉnh các báo cáo, dự thảo Kết luận, dự thảo Quy định. Tại Hội nghị này, Bộ Chính trị xin báo cáo giải trình với Trung ương một số vấn đề sau:

A- VỀ NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4

1. Về tên gọi của dự thảo Kết luận

Qua thảo luận, Trung ương có 2 loại ý kiến:

(1) Giữ như tên gọi của Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII, đó là “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng*”;

ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”.

(2) Điều chỉnh tên gọi, bổ sung thêm một số nội hàm để thể hiện quyết tâm cao, quyết liệt hơn trong thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII như tên của dự thảo Kết luận, đó là: *Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*.

Bộ Chính trị đề nghị Trung ương giao cho Bộ Chính trị chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu các ý kiến của Trung ương về vấn đề này để hoàn thiện ban hành Kết luận.

2. Về những vấn đề mới trong dự thảo Kết luận

Một số ý kiến Trung ương yêu cầu phải nhấn mạnh làm nổi bật, cập nhật đầy đủ, sâu sắc hơn nữa những vấn đề mới mà thực tiễn đặt ra.

Về vấn đề này, Bộ Chính trị báo cáo Trung ương như sau:

Dự thảo Kết luận lần này đã bổ sung những vấn đề mới gắn với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, đáp ứng yêu cầu đầy mạnh, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới như sau:

(1) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải gắn với xây dựng hệ thống chính trị, phạm vi thực hiện không chỉ đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên mà còn cả các cơ quan nhà nước và đội ngũ công chức, viên chức Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và thành viên, đoàn viên, hội viên của các tổ chức này.

(2) Nhận diện rõ hơn, đầy đủ hơn và có hệ thống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ phù hợp với tình hình, bối cảnh mới.

(3) Bảo đảm hài hoà giữa “xây” và “chống”; xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài; chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách.

(4) Không chỉ ngăn chặn, đẩy lùi mà phải chủ động tiến công, đấu tranh, kiên quyết xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(5) Khẳng định phòng, chống tham nhũng gắn liền với phòng, chống tiêu cực với nội dung chính là phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

(6) Tăng cường trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu; kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, nêu cao ý thức tự giác, tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên; đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình.

Tiếp thu ý kiến của Trung ương, Bộ Chính trị sẽ chỉ đạo bổ sung đầy đủ, sâu sắc hơn nữa các vấn đề mà Trung ương nêu như: Nâng cao bản lĩnh chính trị, sức chiến đấu, năng lực lãnh đạo, uy tín của tổ chức đảng; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược và đội ngũ cán bộ cơ sở; sửa đổi, bổ sung những quy định, cơ chế, chính sách liên quan đến công tác cán bộ; nâng cao trách nhiệm của Quốc hội, Hội đồng nhân dân và đại biểu dân cử và cán bộ, công chức, viên chức, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức

chính trị - xã hội và thành viên, đoàn viên, hội viên của các tổ chức này...

3. Về một số ý kiến Trung ương đề nghị phải có cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; đồng thời phải kịp thời xử lý, thay thế cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, giảm sút uy tín...

Về vấn đề này, Bộ Chính trị báo cáo Trung ương như sau:

- Đối với việc khuyến khích và bảo vệ cán bộ, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung, nhấn mạnh: “Trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn, khuyến khích cán bộ có tư duy sáng tạo, cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt trong cơ chế, chính sách, tập trung vào những vấn đề chưa được quy định hoặc đã có quy định nhưng không phù hợp với thực tiễn, mang lại giá trị, hiệu quả

thiết thực, tạo được bước chuyển mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung”, với điều kiện phải báo cáo và được cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định cho thực hiện, bảo đảm không trái với Hiến pháp và Điều lệ Đảng.

- Đối với việc tăng cường chế tài xử lý cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ, giảm sút uy tín, có dư luận xấu, Bộ Chính trị đã có chủ trương sửa đổi Quy định số 260-QĐ/TW¹, theo đó chỉ còn 2 hình thức xử lý là miễn nhiệm và từ chức đối với cán bộ mà không cần hết nhiệm kỳ, hết thời gian bổ nhiệm, hết tuổi công tác.

4. Có ý kiến về thông tin kỷ luật cán bộ cần “tránh để bị lợi dụng bôi đen cán bộ bị xử lý kỷ luật đảng”

Về vấn đề này, Bộ Chính trị báo cáo như sau:

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã chỉ đạo vấn đề này rất chặt chẽ theo hướng kịp thời, công khai, minh bạch đã tạo sự thống nhất trong Đảng, làm cho cán bộ, đảng viên

1. Quy định số 260-QĐ/TW, ngày 02/10/2009 của Bộ Chính trị về thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức của cán bộ.

tin tưởng hơn vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Tiếp thu ý kiến Trung ương, Bộ Chính trị sẽ tiếp tục quan tâm chỉ đạo vấn đề này, tăng cường đấu tranh triệt phá các tin sai sự thật, xấu, độc ảnh hưởng đến uy tín của Đảng.

B- VỀ DỰ THẢO QUY ĐỊNH NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

Bộ Chính trị thấy rằng, Trung ương thống nhất rất cao, khẳng định việc ban hành Quy định mới thay thế Quy định số 47-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI là cần thiết trước yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Dự thảo Quy định giữ nguyên 19 điều như quy định trước và kế thừa cơ bản những nội dung còn phù hợp; chỉ sửa đổi, bổ sung những nội dung cốt lõi quan trọng về rèn luyện tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII, XIII của Đảng, của Hiến pháp

năm 2013; những nội dung mới trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đã ban hành trong thời gian qua, nhất là các Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII, Kết luận của Trung ương khoá XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; những vấn đề phát sinh mới đặt ra trong thực tiễn tổ chức thực hiện, đặc biệt là biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tiêu cực trong hoạt động công vụ của cán bộ, đảng viên mà những năm gần đây Đảng ta đã nhận diện.

Trung ương đã có 120 ý kiến góp ý đối với dự thảo Quy định và cơ bản tập trung vào các nội dung còn mang tính định tính, thiếu cụ thể, những nội dung còn có cách hiểu khác nhau, chưa thống nhất, đồng thời bổ sung, thay thế các câu chữ cho lôgíc, chặt chẽ hơn.

Bộ Chính trị cho rằng, đây là quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng có tính pháp quy cao, điều chỉnh những hành vi đảng viên không được làm cao hơn so với chuẩn mực công dân. Đây cũng là vấn đề khó, rộng, một số nội dung mới được

đặt ra đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị mà Trung ương thảo luận tại Hội nghị này. Do đó, đòi hỏi nội dung từng quy định phải hết sức cụ thể, chặt chẽ, chính xác, rõ nội hàm, rõ hành vi, hạn chế tối đa các nội dung chung chung, có nhiều cách hiểu khác nhau, khó nhận diện hành vi vi phạm; bảo đảm ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát và xử lý khi đảng viên vi phạm.

Với tinh thần nêu trên, Bộ Chính trị đề nghị Trung ương giao Bộ Chính trị chỉ đạo các cơ quan tham mưu tiếp tục rà soát kỹ lưỡng để hoàn chỉnh và ban hành Quy định.

Bộ Chính trị xin kính trình Trung ương xem xét, cho ý kiến.

BỘ CHÍNH TRỊ

**KẾT LUẬN
HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
KHOÁ XIII**

Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Năm năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, quyết liệt, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng Đảng (gọi tắt là Nghị quyết Trung ương 4) đã được triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất, thực sự đi vào cuộc sống, có nhiều bước

đột phá quan trọng, tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được nâng lên; nhận diện sâu sắc, đầy đủ hơn các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; đầy mạnh tự phê bình và phê bình; kết hợp hài hoà giữa “xây” và “chống”. Nhiều tấm gương điển hình, tiên tiến được nhân rộng, lan tỏa trong đời sống xã hội, đồng thời xử lý kịp thời, nghiêm minh, khách quan những cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và xã hội, có tác dụng cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung. Huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 không

chỉ nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên mà còn góp phần rất quan trọng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 vẫn còn hạn chế, khuyết điểm: Một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả cán bộ lãnh đạo, quản lý nhận thức chưa đầy đủ tính chất, tầm quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu gương mẫu, phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí, sa vào chủ nghĩa cá nhân, nói chưa đi đôi với làm, vi phạm kỷ luật đảng, vi phạm pháp luật. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, tự phê bình và phê bình, công tác kiểm tra, giám sát của nhiều tổ chức đảng còn hạn chế. Cơ chế kiểm soát quyền lực và chế tài xử lý vi phạm ở nhiều lĩnh vực chưa có hoặc có nhưng chưa cụ thể, hiệu quả thực thi thấp. Hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên chưa hiệu quả; chưa phát huy đầy đủ sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong việc bảo vệ

nên tăng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch...

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế, khuyết điểm là do một số cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu chưa nhận diện đầy đủ mức độ suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình; chưa quyết tâm và có biện pháp chỉ đạo đủ mạnh, còn thụ động, trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; không thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chưa gương mẫu, mất đoàn kết nội bộ, chưa thẳng thắn đấu tranh với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, thậm chí còn cục bộ, lợi ích nhóm, bị cám dỗ bởi lợi ích vật chất, thờ ơ, vô cảm trước khó khăn, bức xúc của nhân dân.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, đất nước ta tiếp tục phải đổi mới với nhiều khó khăn, thách thức, bốn nguy cơ¹ mà Đảng đã chỉ ra vẫn đang hiện hữu, có mặt còn gay gắt hơn; tình trạng suy thoái

1. Nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, nguy cơ chênh hướng xã hội chủ nghĩa, nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu, nguy cơ “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch.

về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn diễn biến phức tạp. Vì vậy, đòi hỏi phải đặc biệt coi trọng và đưa công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên tầm cao mới, gắn liền với xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa sống còn đối với sự tồn vong của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

I- MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Mục tiêu

Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng;

hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước; đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa “xây” và “chống”, xây là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên. Tạo bước phát triển mới của Đảng về trí tuệ, bản lĩnh chính trị, thực sự là đạo đức, là văn minh, ngày càng gắn bó mật thiết với nhân dân, ngày càng được nhân dân tin tưởng; đủ uy tín và năng lực lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình

Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức và

nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu của cá nhân; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là cấp uỷ, thường vụ cấp uỷ, đề cao và thực hiện nghiêm túc phê bình và phê bình từ Trung ương đến chi bộ, khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hoà vi quý”. Kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Tiến hành đồng thời việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của mỗi cấp uỷ, tổ chức đảng, của hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên; học tập và “làm theo” Bác bằng những hành động cụ thể, hàng ngày, bằng sự nêu gương của cán bộ, đảng viên,

đoàn viên, hội viên tạo sự lan tỏa tích cực trong Đảng và toàn xã hội.

Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tiếp tục nghiên cứu phát triển, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp thực tiễn Việt Nam. Đây mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, tham khảo kinh nghiệm quốc tế để xây dựng cơ sở khoa học vững chắc cho việc hoạch định, thực thi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, các cơ quan báo chí và nhân dân trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao chất lượng công tác dư luận xã hội và đánh giá sự hài lòng của người dân; chủ động dự báo tình hình, kịp thời xử lý thông tin, định hướng dư luận xã hội. Tiếp tục thực hiện đồng bộ quy hoạch phát triển, quản lý báo chí, xuất bản; tăng cường định hướng và đề cao sứ mệnh, trách nhiệm, nâng cao chất lượng hoạt động của báo chí, quản lý chặt chẽ các trang tin điện tử, nhất là mạng xã hội; tăng

cường định hướng thông tin, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng internet, mạng xã hội để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ đoàn kết nội bộ. Quản lý và đề cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong việc lập và sử dụng mạng xã hội trên internet.

Chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức, đề cao trách nhiệm nêu gương, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp; thực hiện nghiêm các quy định nêu gương của Đảng, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm, cán bộ giữ cương vị càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu. Nghiên cứu, bổ sung hoàn thiện chuẩn mực đạo đức cách mạng của đảng viên, đạo đức công vụ, chuẩn mực, giá trị con người Việt Nam phù hợp với truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên, đội ngũ công chức, viên chức rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức sâu sắc hơn trách nhiệm của mình trước Đảng và nhân dân. Kiên quyết chống biểu hiện bè phái, cục bộ địa phương, “lợi ích nhóm”.

2.2. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, quán triệt sâu sắc vai trò của công tác cán bộ là “then chốt của then chốt”, có ý nghĩa quyết định mọi thành công của cách mạng nước ta cả trước mắt và lâu dài. Công tác cán bộ gắn với việc thực hiện chủ trương của Đảng về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, giữ vững vị thế cầm quyền và bảo đảm vai trò lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước, đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có lý tưởng cách mạng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự

Tổ quốc, phục vụ nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Cán bộ dù ở vị trí nào cũng phải luôn ý thức đầy đủ về trách nhiệm, “đúng vai, thuộc bài”, thật sự chuyên nghiệp, làm tốt nhiệm vụ được giao, phải gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm. Thực hiện tốt chủ trương khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, luôn nỗ lực hành động vì lợi ích chung. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Thực hiện nghiêm túc tập trung dân chủ, phát huy dân chủ gắn với tăng cường trách nhiệm của cấp uỷ và người đứng đầu trong công tác cán bộ. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ một cách thực chất và hiệu quả; bảo đảm đúng quy định, quy trình, công tâm, khách quan, chặt chẽ, thận trọng trong từng khâu của công tác cán bộ; không để lọt người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; kịp thời thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ.

Thực hiện thí điểm một số chủ trương như: Người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu cán bộ trong quy hoạch để thực hiện quy trình bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình, bí thư cấp ủy giới thiệu để bầu uỷ viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu của mình; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm cán bộ trong quy hoạch, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Tổng kết việc thí điểm thi tuyển, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng...

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể, với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kịp thời miễn nhiệm, cho từ chức, thay thế cán bộ năng lực hạn chế, uy tín thấp, mắc sai phạm mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ. Chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược nhiệm kỳ 2025 - 2030 và chuẩn bị

cho nhiệm kỳ tiếp theo, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, đổi mới, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, bảo đảm số lượng và cơ cấu hợp lý. Công tác luân chuyển phải phù hợp với chức danh quy hoạch; bảo đảm cân đối, hài hoà giữa luân chuyển cán bộ với phát triển nguồn cán bộ tại chỗ, luân chuyển ngang và dọc, luân chuyển cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội sang các lĩnh vực khác và ngược lại; tăng cường cán bộ có bản lĩnh, trình độ, năng lực cho địa bàn trọng điểm, lĩnh vực khó khăn, phức tạp; khắc phục tình trạng khép kín trong công tác cán bộ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương bổ trí chức danh lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương.

2.3. Tập trung hoàn thiện cơ chế, chính sách

Tập trung rà soát, thể chế hoá kịp thời chủ trương của Đảng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế hiện có, bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Khẩn trương hoàn thiện các cơ chế về phân cấp quản lý cán bộ, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục, hồ sơ

nhân sự; đánh giá, lấy phiếu tín nhiệm, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tuyển dụng công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch; tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chú ý quản lý cán bộ, đảng viên làm việc trong lĩnh vực đặc thù, nghiên cứu, học tập, lao động, công tác ở nước ngoài; kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; xây dựng cơ chế phát hiện, lựa chọn, trọng dụng nhân tài, cán bộ có năng lực nổi trội, cán bộ trẻ để đào tạo, bổ sung cán bộ cho Đảng; thu hút và khuyến khích cán bộ làm việc trong các cơ quan, lĩnh vực, địa bàn đặc thù, phức tạp, trọng yếu.

Nghiên cứu, ban hành các cơ chế về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; xử lý tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; cơ chế bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng, đề cao thực hiện thẩm quyền tạm đình chỉ công tác của người đứng

đầu đối với cán bộ cấp dưới để kiểm tra, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

Chú trọng hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch. Đồng thời, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật, không để bị chi phối, tác động bởi các hành vi không lành mạnh của bất cứ tổ chức, cá nhân nào, không để xảy ra tình trạng lồng ghép “lợi ích nhóm”, lợi ích cục bộ của cơ quan quản lý nhà nước trong văn bản pháp luật. Phát huy vai trò và nâng cao chất lượng phản biện xã hội của nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng pháp luật và giám sát việc thực hiện pháp luật.

Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực trong các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực, hoạt động dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, như: công tác cán bộ, tài chính, ngân sách, tài sản công, đất đai, tài nguyên, thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, hải quan, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án,...

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực và có nhiều khiếu kiện, khiếu kiện kéo dài; đồng thời, quan tâm giải quyết dứt điểm những vụ việc gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị, kịp thời phát hiện từ nội bộ để chấn chỉnh ngay những vi phạm từ khi mới phát sinh, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành khuyết điểm, sai phạm lớn.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung vào phòng, chống

suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực tại địa phương, cơ sở. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát người đứng đầu thực hiện trách nhiệm trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát chuyên đề, tập trung giám sát cán bộ, đảng viên có lời nói, việc làm biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Uỷ ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát và kiên quyết xử lý, kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” ngay tại cơ sở, chi bộ, không để kéo dài hoặc “đùn đẩy” lên cấp trên. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tự phê bình và phê bình, thực hiện trách nhiệm nêu gương và khắc phục khuyết điểm của tập thể, cá nhân.

Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện, đồng bộ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Chủ động phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các

vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ xác minh, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc liên quan đến tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, nhất là những vụ án, vụ việc do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Tăng cường phối hợp đồng bộ, tạo sự chuyển biến rõ nét trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực từ Trung ương đến cơ sở. Tăng cường kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trước hết là cán bộ diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan bảo vệ pháp luật, kiểm tra, thanh tra, kiểm toán có bản lĩnh vững vàng, liêm chính, trung thực, có dũng khí đấu tranh, có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế nhân dân tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân trực tiếp phản ánh, góp ý với cấp uỷ đảng về công tác cán bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; của báo chí. Chú trọng giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, đảng viên và công chức, viên chức trong hệ thống chính trị. Hoàn thiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở để thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền các cấp. Người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp phải tăng cường trách nhiệm giải trình, thực hiện nghiêm quy định của Đảng, Nhà nước về tiếp, đối thoại với công dân; tiếp nhận và kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề nhân dân phản ánh, khiếu kiện, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phát hiện, biểu dương, khen thưởng, nhân rộng những điển hình nêu gương sáng, có sức lan tỏa lớn trong Đảng và xã hội.

II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Chính trị ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận này, tổ chức Hội nghị toàn quốc để quán triệt đến cán bộ chủ chốt; chỉ đạo mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn Đảng và hệ thống chính trị để tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và Kết luận này.

2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương, ban cán sự đảng, đảng đoàn,

đảng uỷ trực thuộc Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức nghiên cứu học tập, quán triệt, chủ động xây dựng kế hoạch, đề án cụ thể của tổ chức, địa phương, đơn vị mình để thực hiện Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Kế hoạch thực hiện của Bộ Chính trị.

3. Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thể chế hoá nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII và Kết luận này, nhất là những vấn đề về kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Các cơ quan tham mưu, giúp việc ở Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế có liên quan, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

Kết luận này được phổ biến đến chi bộ.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG Bí THƯ

Nguyễn Phú Trọng

**QUY ĐỊNH
VỀ NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN
KHÔNG ĐƯỢC LÀM**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
- Để tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng và giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng,

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
QUY ĐỊNH**

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là chiến sĩ cách mạng trong đội tiên phong của giai cấp công nhân,

nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam; cùng với việc gương mẫu chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng và Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội mà mình là thành viên, phải chấp hành nghiêm những quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm.

I- NHỮNG ĐIỀU ĐẢNG VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

Điều 1. Nói, viết, làm trái hoặc không thực hiện Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quy chế, quyết định của Đảng; làm những việc mà pháp luật không cho phép.

Điều 2. Không chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; tự ứng cử, nhận đề cử và đề cử các chức danh của tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ khi chưa được tổ chức đảng có thẩm quyền cho phép.

Điều 3. Phản bắc, phủ nhận, xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không thực hiện trách nhiệm nêu gương; chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, vụ lợi; “tư duy nhiệm kỳ”, đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; độc đoán, chuyên quyền, quan liêu, xa rời quần chúng.

Điều 4. Cung cấp, để lộ, làm mất hoặc viết bài, đăng những thông tin, tài liệu bí mật của Đảng và Nhà nước hoặc những việc chưa được phép công bố; tàng trữ, tuyên truyền, phát tán hoặc xúi giục người khác tuyên truyền, phát tán thông tin, tài liệu dưới mọi hình thức để truyền bá những thông tin, quan điểm trái với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 5. Viết bài hoặc cung cấp tài liệu cho người khác viết, nói, cho đăng tải tin, bài sai sự thật, không đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định. Sáng tác, sản xuất, tàng trữ, phát tán các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật không lành mạnh, trái thuần phong mỹ tục Việt Nam, mang tính kích động gây ảnh hưởng xấu

trong xã hội; phát tán bài viết, bài nói, phỏng vấn, hồi ký, phim, ảnh không đúng quy định.

Điều 6. Tổ cáo có nội dung mang tính bịa đặt; cùng người khác viết, ký tên trong đơn tố cáo; viết đơn tố cáo giấu tên, mạo tên. Gửi hoặc phát tán đơn khiếu nại, tố cáo dưới mọi hình thức đến nơi không có thẩm quyền giải quyết.

Đe doạ, trù dập, trả thù người khiếu nại, tố cáo; không thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về bảo vệ người tố cáo, phê bình, góp ý; kích động, xúi giục, mua chuộc, cưỡng ép người khác khiếu nại, tố cáo.

Điều 7. Tổ chức, tham gia các tổ chức, hội trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; biểu tình, tụ tập đông người gây mất trật tự, an ninh.

Điều 8. Tổ chức, xúi giục, tham gia các hoạt động bè phái, cục bộ gây mất đoàn kết nội bộ. Lợi dụng việc phản ánh, góp ý kiến đối với Đảng, Nhà nước để đả kích, vu cáo, xúc phạm, nhận xét, đánh giá tuỳ tiện đối với tổ chức, cá nhân.

Điều 9. Báo cáo, lập hồ sơ, kê khai lý lịch, kê khai tài sản, thu nhập không trung thực. Sử dụng

văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận giả, không hợp pháp; nhập quốc tịch, chuyển tiền, tài sản ra nước ngoài, mở tài khoản và mua bán tài sản ở nước ngoài trái quy định.

Điều 10. Chủ trì, tham mưu ban hành văn bản có nội dung trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện không đúng quy định trong quản lý đầu tư, xây dựng, sử dụng nhà, đất, tài nguyên, tài chính, tài sản của Đảng, Nhà nước.

Điều 11. Vi phạm đạo đức công vụ, bao che, báo cáo sai sự thật khi thực hiện nhiệm vụ; thiếu trách nhiệm để cơ quan, đơn vị, địa phương, cá nhân do mình trực tiếp quản lý xảy ra tình trạng mất đoàn kết, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các vi phạm khác.

- Không báo cáo, không xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Can thiệp, tác động hoặc để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng) và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác của mình để trực lợi.

- Lợi dụng chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung để thực

hiện hoặc bao che hành vi vụ lợi, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 12. Có hành vi chạy chức, chạy quyền, bao che, tiếp tay, can thiệp, tác động dưới mọi hình thức đến tổ chức, cá nhân để bắn thân hoặc người khác được tiếp nhận, tuyển dụng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đề cử, ứng cử, khen thưởng, phong tặng danh hiệu, đi học, đi nước ngoài, thực hiện chế độ, chính sách cán bộ trái quy định.

Điều 13. Can thiệp, tác động vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, xét đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo để bao che, tiếp tay cho các hành vi vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tác động, ép buộc, mua chuộc tổ chức, cá nhân để giảm trách nhiệm, hình phạt cho người khác.

Điều 14. Tham ô, đưa, nhận, môi giới hối lộ hoặc lợi dụng vị trí công tác để môi giới, hối lộ dưới mọi hình thức; tổ chức, tham gia hoặc tạo điều kiện thực hiện hoạt động rửa tiền, đi vay, cho vay trái quy định của pháp luật.

Điều 15. Tặng, nhận quà dưới mọi hình thức để tác động đến tổ chức, người có trách nhiệm dẫn đến việc quyết định sai, có lợi riêng cho bản thân hoặc cá nhân, tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp.

Điều 16. Không thực hành tiết kiệm, để xảy ra thất thoát, lãng phí trong việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công trái quy định.

Điều 17. Can thiệp, tác động để vợ (chồng), con, bố, mẹ, anh, chị, em ruột mình, bên vợ (chồng), bản thân và người khác đi du lịch, học tập, chữa bệnh bằng nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ngành, lĩnh vực theo dõi, quản lý.

Điều 18. Tổ chức, tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; sử dụng các chất ma tuý; sử dụng rượu, bia không đúng quy định hoặc đến mức bê tha và các tệ nạn xã hội khác.

Tổ chức việc cưới, việc tang và các sự kiện khác của cá nhân, gia đình xa hoa, lãng phí hoặc nhằm mục đích vụ lợi.

Thờ ơ, vô cảm với các hành vi sai trái trong xã hội; có hành vi bạo lực trong gia đình; vi phạm

chính sách dân số; sống chung với người khác như vợ chồng; vi phạm quy định về kết hôn với người nước ngoài.

Điều 19. Mê tín, hoạt động mê tín; ủng hộ hoặc tham gia các tôn giáo bất hợp pháp hoặc lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng để trục lợi.

II- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Uỷ ban Kiểm tra Trung ương hướng dẫn thực hiện Quy định này và giúp Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Các cấp uỷ đảng có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Quy định và định kỳ hàng năm báo cáo với cấp uỷ cấp trên tình hình thực hiện Quy định qua uỷ ban kiểm tra của cấp uỷ cấp trên.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi thì báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đảng xem xét, quyết định.

2. Đảng viên vi phạm Quy định này phải được xử lý nghiêm minh, chính xác, kịp thời theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

3. Quy định này thay thế Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về những điều đảng viên không được làm, có hiệu lực từ ngày ký và phổ biến đến chi bộ để thực hiện.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG Bí THƯ

Nguyễn Phú Trọng

NGHỊ QUYẾT
HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG
KHOÁ XIII

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương
Đảng khoá XIII họp từ ngày 04/10 đến ngày
07/10/2021 tại Thủ đô Hà Nội, sau khi xem xét và
thảo luận các tờ trình, báo cáo của Bộ Chính trị,

QUYẾT NGHỊ

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo
luận, cho ý kiến về các báo cáo sau:

- Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển
kinh tế - xã hội năm 2021, dự kiến Kế hoạch phát
triển kinh tế - xã hội năm 2022.

- Đánh giá tình hình thực hiện ngân sách nhà nước năm 2021 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

- Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2022 - 2024.

- Về việc lùi thời điểm thực hiện cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khoá XII.

- Kết quả công tác phòng, chống đại dịch Covid-19 trong thời gian qua; quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới.

Giao cho Bộ Chính trị, căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để chỉ đạo tiếp thu, hoàn chỉnh ban hành Kết luận; chỉ đạo Ban cán sự đảng Chính phủ hoàn chỉnh các báo cáo trên để trình Quốc hội xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khoá XV.

2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thảo luận, cho ý kiến về Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn,

đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Giao cho Bộ Chính trị, căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để bổ sung, hoàn chỉnh Kết luận và chỉ đạo việc ban hành, tổ chức thực hiện.

3. Thông qua nội dung Quy định về những điều đảng viên không được làm thay thế Quy định số 47-QĐ/TW, ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI.

Giao cho Bộ Chính trị, căn cứ ý kiến thảo luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị để bổ sung, hoàn chỉnh Quy định và chỉ đạo việc ban hành, tổ chức thực hiện.

4. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xem xét, thông qua Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 3 đến Hội nghị Trung ương 4 và một số nhiệm vụ trọng tâm từ Hội nghị Trung ương 4 đến Hội nghị Trung ương 5 khoá XIII.

Giao cho Bộ Chính trị tiếp thu ý kiến góp ý của Ban Chấp hành Trung ương Đảng để nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

5. Ban Chấp hành Trung ương Đảng kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tăng cường đoàn kết, thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện có hiệu quả các kết luận, quy định của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII, các nhiệm vụ phòng, chống đại dịch Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
TỔNG Bí THƯ
Nguyễn Phú Trọng

**PHÁT BIỂU
CỦA ĐỒNG CHÍ TỔNG Bí THƯ
NGUYỄN PHÚ TRỌNG BẾ MẠC
HỘI NGHỊ LẦN THỨ TƯ BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHOÁ XIII**

(Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021)

Kính thưa Trung ương,

Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị,

Sau hơn 3 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc và đầy tinh thần trách nhiệm, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng của chúng ta đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Các đồng chí Uỷ viên Trung ương và các đồng chí tham dự Hội nghị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, phát huy dân chủ, trí tuệ, thẳng thắn thảo luận sôi nổi, đóng góp nhiều ý kiến rất tâm huyết và quan trọng vào các báo cáo và đề án do

Bộ Chính trị và Ban cán sự đảng Chính phủ trình Trung ương. Bộ Chính trị đã tiếp thu những ý kiến xác đáng và giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau; Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất cao thông qua các nghị quyết, kết luận của Trung ương. Để kết thúc Hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu, làm rõ thêm một số vấn đề và khái quát lại những kết quả chủ yếu mà Hội nghị đã đạt được.

1. Về kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022

Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, xem xét, phân tích, đánh giá một cách khách quan, toàn diện các vấn đề, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất cao cho rằng, năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; thành công của Đại hội đã tạo ra xung lực mới và khí thế mới cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sau Đại hội Đảng, Trung ương đã tổ chức tốt 3 hội nghị trung ương; lãnh đạo tiến hành thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; sớm kiện toàn các cơ quan và nhân

sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; tổ chức thành công nhiều hội nghị toàn quốc và sự kiện chính trị quan trọng khác; đồng thời đã chỉ đạo khẩn trương, nghiêm túc nghiên cứu, xây dựng và tích cực tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và 5 năm 2021 - 2025; cách làm rất bài bản, hợp lý, khoa học, như nhiều lần tôi đã nói: “*Nhất hô bá ứng*”, “*Tiền hô hậu ứng*”, “*Trên dưới đồng lòng*” và “*Đọc ngang thông suốt*”.

Với tinh thần đổi mới mạnh mẽ, năng động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, và sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, chúng ta đã kế thừa, phát huy tốt những thành tựu, kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại và bình tĩnh, tỉnh táo xử lý kịp thời, đúng đắn những vấn đề khó, chưa có tiền lệ, mới phát sinh trong phòng, chống dịch bệnh; hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, duy trì, phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ và đời sống nhân dân, chăm lo việc học hành của học sinh, sinh viên... Tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta, truyền thống

đoàn kết, yêu nước, “thương người như thể thương thân”, “lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều” của dân tộc ta lại tiếp tục được phát huy cao độ. Nhờ đó, đã kiểm soát được đợt dịch bùng phát lần thứ ba; kinh tế 6 tháng đầu năm vẫn tăng trưởng khá, ở mức 5,64%, cao hơn cùng kỳ năm trước. Trong 9 tháng qua, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chỉ tăng 1,82% so với cùng kỳ; các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm; tổng thu ngân sách đạt 80,2% dự toán; thị trường tiền tệ, thị trường chứng khoán cơ bản ổn định; xuất khẩu hàng hoá tăng 24,4% so với cùng kỳ. Đặc biệt là, đã kịp thời ứng phó và thực hiện các chính sách hỗ trợ để khắc phục, giải quyết khó khăn cho người dân và doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ độc lập, chủ quyền quốc gia; tiếp tục nâng cao uy tín và vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoan nghênh, biểu dương, đánh giá cao và trân trọng cảm ơn những nỗ lực, đóng góp to lớn, những nghĩa cử cao đẹp của đồng bào, đồng chí, chiến sĩ và công đồng các doanh nghiệp cả nước; cảm ơn sự ủng hộ, giúp đỡ có hiệu quả của đồng bào ta ở nước ngoài và bạn bè quốc tế trong phòng, chống đại dịch Covid-19 thời gian qua. Đồng thời, chia sẻ sâu sắc những tổn thất, mất mát về người và của mà nhân dân ta đã phải gánh chịu; ghi công, tôn vinh những đồng bào, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng nơi tuyến đầu chống dịch, nhất là ngành y tế, các lực lượng vũ trang và cán bộ cơ sở đã dũng cảm hy sinh quên mình vì sinh mệnh, sức khoẻ và cuộc sống yên bình của nhân dân.

Mặt khác, Trung ương cũng đã tập trung phân tích những ảnh hưởng nặng nề, nhiều mặt của đợt bùng phát dịch lần thứ tư với biến chủng Delta lây lan rất nhanh, hết sức nguy hiểm; và bàn về những chủ trương, chính sách đúng đắn, tổng thể, căn cơ, bài bản hơn để quyết liệt phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh, định hướng phục hồi, phát triển

kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Hội nghị thống nhất nhận định: Do hậu quả nặng nề bởi đợt bùng phát dịch lần thứ tư gây ra, kinh tế quý III tăng trưởng âm 6,17% so với cùng kỳ năm 2020, làm cho tăng trưởng kinh tế 9 tháng đầu năm chỉ đạt 1,42%, là mức thấp nhất từ năm 2000 đến nay; dự báo cả năm chỉ đạt khoảng 3%, thấp xa so với mục tiêu Quốc hội đề ra (6%). Kinh tế - xã hội cả nước đang đứng trước nhiều khó khăn, thách thức lớn, và có thể còn tiếp tục kéo dài trong những tháng cuối năm 2021 và năm 2022. Các hoạt động sản xuất kinh doanh, việc học tập, nhất là học trực tuyến của học sinh, sinh viên và đời sống của người lao động trên hầu hết các lĩnh vực gặp nhiều khó khăn; không ít doanh nghiệp phải dừng hoạt động, thậm chí bị giải thể, phá sản. Nợ xấu ngân hàng có khả năng tăng cao; tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với thị trường tài chính - tiền tệ, thị trường lao động, ổn định kinh tế vĩ mô, môi trường đầu tư kinh doanh. Đời sống của nhân dân, sức chống chịu của người lao động ở vùng dịch bị ảnh hưởng rất nặng nề; nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp về tâm lý, tâm trạng

xã hội, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Dự báo, không hoàn thành được nhiều mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu đã đề ra cho năm 2021.

Ngoài nguyên nhân khách quan do tác động của dịch bệnh là chủ yếu, cũng có nguyên nhân chủ quan trong phòng, chống dịch bệnh; có lúc, có nơi còn lơ là, chủ quan, bị động, lúng túng hoặc cứng nhắc, thiếu thống nhất, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các tình huống cụ thể, đột xuất; còn hạn chế, bất cập trong dự báo, phân tích tình hình để xây dựng và triển khai thực hiện có bài bản các phương án ngắn hạn cũng như dài hạn, vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Trong những tháng cuối năm 2021, cần phải khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án, kịch bản cụ thể, sát hợp hơn với thực tế tình hình hiện nay và có tính khả thi cao để tiếp tục tập trung ưu tiên phòng, chống dịch bệnh và khắc phục có hiệu quả ảnh hưởng của dịch bệnh; tuyệt đối bình tĩnh, tỉnh táo, không quá hốt hoảng, nhưng cũng không được lơ là, chủ quan, nóng vội, phấn đấu kiểm soát về cơ bản được dịch bệnh trên phạm vi toàn quốc trong thời gian sớm nhất có thể

để khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung ưu tiên triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp hỗ trợ thiết thực, có hiệu quả cho nhân dân, người lao động và doanh nghiệp; nâng cao sức chống chịu, vượt qua khó khăn, thách thức; ổn định đời sống và phục hồi sản xuất kinh doanh. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; ổn định kinh tế vĩ mô; kiểm soát giá cả, thị trường, bảo đảm cung ứng, lưu thông hàng hoá và các cân đối lớn của nền kinh tế. Tập trung tháo gỡ các khó khăn, điểm nghẽn, khơi thông mọi nguồn lực cho phòng, chống dịch và phát triển kinh tế - xã hội.

Dự báo, trong năm 2022, tình hình dịch bệnh trên thế giới và ở nước ta còn diễn biến phức tạp, khó lường; có thể còn bùng phát các đợt dịch mới với những biến chủng mới, lây lan nhanh hơn và nguy hiểm hơn. Thế giới khó có thể kiểm soát dịch bệnh một cách tuyệt đối; do đó cần phải có chính sách, biện pháp phù hợp để phòng, chống, “*thích ứng an toàn, linh hoạt*” hoặc “*sống chung*” với dịch bệnh. Vì vậy, Hội nghị đặc biệt nhấn mạnh: Từ bài học kinh nghiệm trong nước và quốc tế đúc rút

được thời gian qua, cần phải đổi mới tư duy, nhận thức đúng đắn hơn về phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh gắn với duy trì, phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh để xây dựng các phương án, kịch bản phù hợp đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách nhà nước, đầu tư công năm 2022 sao cho sát hợp, khả thi nhất có thể. Trên cơ sở Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và chủ trương, định hướng phòng, chống dịch trong tình hình mới, kịp thời điều chỉnh chính sách tài chính - tiền tệ linh hoạt, hiệu quả, tạo nguồn lực để bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế, phục hồi sản xuất kinh doanh, lưu thông hàng hoá, lao động, nhất là ở các địa phương đã thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, thúc đẩy xuất khẩu và tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh đầu tư, bao gồm cả đầu tư công và đầu tư tư nhân. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; tập trung ưu tiên bổ sung, hoàn thiện thể chế, tháo gỡ khó khăn, xử lý có hiệu quả các vấn đề tồn đọng, các nút thắt và điểm nghẽn cho đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh; cơ cấu

lại một số ngành, lĩnh vực quan trọng và doanh nghiệp đang bị tác động trực tiếp bởi đại dịch Covid-19, như: thương mại, dịch vụ, hàng không, du lịch,... để thích ứng với trạng thái bình thường mới, tạo nền tảng cho giai đoạn phục hồi các ngành, lĩnh vực và doanh nghiệp này từ năm 2022 trở đi. Có giải pháp bảo vệ các doanh nghiệp trong các lĩnh vực chủ đạo của nền kinh tế, cũng như tránh sự đổ vỡ của các tập đoàn kinh tế lớn (cả nhà nước và tư nhân), có thể dẫn đến sự đổ vỡ dây chuyền trong nền kinh tế; không để nền kinh tế bị lõi nhịp trong xu hướng phục hồi kinh tế thế giới cũng như quá trình cấu trúc lại chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu. Chỉ đạo quyết liệt đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án lớn, trọng điểm quốc gia. Sớm nghiên cứu, xây dựng kịch bản tăng trưởng mới cho thời kỳ “hậu Covid-19”, các giải pháp tổng thể kích thích nền kinh tế, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người lao động, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội; khẩn trương rà soát, không để sót, để lọt đối tượng,

địa bàn cần hỗ trợ. Kịp thời đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia tuyên đấu chống dịch hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chăm lo sức khoẻ, đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh - phúc lợi xã hội, phát triển văn hoá, giáo dục; chỉ đạo, hướng dẫn và có giải pháp phù hợp cho việc đi học bình thường của học sinh, sinh viên. Thực hiện tốt công tác dự báo và phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Với tinh thần nói trên, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng tình về cơ bản với mục tiêu tổng quát và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cho năm 2022 do Ban cán sự đảng Chính phủ đề xuất, trong đó có việc lùi thời điểm thực hiện lộ trình cải cách chính sách tiền lương mà Nghị quyết Trung ương 7 khoá XII đã nêu. Đồng thời, yêu cầu tiếp tục rà soát, tính toán kỹ lưỡng, chuẩn xác hoá lại các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để trình Quốc hội xem xét, quyết định, bảo đảm đáp ứng yêu cầu vừa tiếp tục phòng, chống, kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh, vừa phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Tập trung ưu tiên thực hiện có hiệu quả các

giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh; đồng thời xử lý những hạn chế, yếu kém tồn đọng từ lâu của nền kinh tế, nhất là trong việc giải ngân vốn đầu tư công; cải cách doanh nghiệp nhà nước và xử lý vấn đề các dự án thua lỗ lớn, chậm tiến độ kéo dài; các ngân hàng thương mại mua bắt buộc với giá 0 đồng... Tăng cường các giải pháp bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo; bảo đảm quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại trong tình hình mới; tăng cường sự thống nhất, đồng thuận của nhân dân cùng chia sẻ, khắc phục những khó khăn chung của đất nước.

2. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng

Ban Chấp hành Trung ương Đảng khẳng định, hơn 90 năm qua, Đảng ta đã xác lập, củng cố và ngày càng nâng cao vai trò lãnh đạo, sức mạnh và uy tín của mình bằng chính bản lĩnh, nghị lực, trí tuệ, lý luận tiên phong; bằng đường lối đúng đắn mang lại lợi ích thiết thân cho nhân dân, cho đất nước; bằng sự nêu gương, hy sinh quên mình, phấn đấu

không mệt mỏi của đội ngũ cán bộ, đảng viên; bằng một tổ chức đoàn kết, thống nhất chặt chẽ, vững chắc; bằng mối liên hệ máu thịt với nhân dân, được nhân dân hết lòng tin yêu, ủng hộ và bảo vệ. Thực tế từ ngày có Đảng, nhân dân ta đã có người lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, và nhờ thế đã giành được hết thắng lợi này đến thắng lợi khác, lập nên những kỳ tích trong thế kỷ XX. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã lãnh đạo đất nước vượt qua mọi khó khăn, thách thức và đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Chúng ta hoàn toàn có quyền tự hào về bản chất tốt đẹp, truyền thống anh hùng và lịch sử vẻ vang của Đảng ta - Đảng do Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sáng lập và rèn luyện, đại biểu của dân tộc Việt Nam anh hùng.

Ngày nay, trong điều kiện mới, đứng trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới, với quy mô, tầm vóc lớn lao, có nhiều khó khăn, thách thức mới, hơn bao giờ hết, chúng ta càng cần phát huy hơn nữa truyền thống và bản chất tốt đẹp của Đảng, chăm lo xây dựng Đảng ta thật sự

vững vàng về chính trị, tư tưởng; thống nhất cao về ý chí, hành động; trong sạch về đạo đức, lối sống; chặt chẽ về tổ chức; gắn bó mật thiết với nhân dân, đủ sức lãnh đạo đưa đất nước ta vượt qua mọi khó khăn, ngày càng phát triển. Đại hội XIII của Đảng đã đề ra yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng với 10 giải pháp cơ bản, đồng bộ, trong đó nhấn mạnh phải tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII với trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những hành vi tham nhũng, tiêu cực và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Điểm mới của lần này là Trung ương đã mở rộng phạm vi, không chỉ trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà còn bao gồm cả trong xây dựng hệ thống chính trị đúng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; cùng với ngăn chặn, đẩy lùi thì phải chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực... Đồng thời, bổ sung, làm rõ hệ thống những biểu hiện

của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, “tiêu cực” sát hợp tình hình mới. Trong đó nhấn mạnh, nguy hiểm nhất là sự phai nhạt lý tưởng cách mạng, không kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, mơ hồ, dao động, thiếu niềm tin; nói trái, làm trái quan điểm, đường lối của Đảng; sa sút về ý chí chiến đấu, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; thậm chí còn phụ hoạ theo những nhận thức, quan điểm sai trái, lệch lạc; không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn bổn phận, chức trách được giao; không thực hiện đúng các nguyên tắc xây dựng Đảng và tổ chức sinh hoạt đảng. Sự suy thoái về đạo đức, lối sống thể hiện ở chỗ: sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi, hám danh, hám quyền lực, tham nhũng, tiêu cực; bè phái cục bộ, mất đoàn kết; quan liêu, xa dân, vô cảm trước những khó khăn, bức xúc của dân.

Từ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” chỉ là một bước ngắn, thậm chí rất ngắn, nguy hiểm khôn lường, có thể dẫn tới tiếp tay hoặc cấu kết với các thế lực xấu, thù địch, cơ hội, phản bội lại

lý tưởng và sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.

Trung ương khẳng định, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu, bắt nguồn từ chủ nghĩa cá nhân, từ việc bản thân cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện; lập trường tư tưởng không vững vàng; sa vào chủ nghĩa cá nhân, quên mất trách nhiệm, bốn phận trước Đảng, trước dân. Nguyên tắc tập trung dân chủ bị buông lỏng, nguyên tắc tự phê bình và phê bình thực hiện không nghiêm. Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, pháp luật thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa kịp thời; nhiều văn bản quy định thiếu chế tài cụ thể, thực hiện không nghiêm. Quản lý cán bộ, đảng viên còn lỏng lẻo. Đánh giá, sử dụng, bố trí cán bộ còn nể nang, cục bộ. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa được coi trọng đúng mức, chậm đổi mới, kém hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát, giữ gìn kỷ cương,

kỷ luật ở nhiều nơi chưa thường xuyên, không nghiêm túc. Chưa phát huy đầy đủ, hiệu quả vai trò của nhân dân trong việc giám sát, phản biện, góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hình thức khác.

Về nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới, Trung ương thống nhất cao phải tiến hành đồng bộ và quyết liệt hơn nữa nhiều công việc cụ thể, thiết thực, tập trung vào 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp mà Hội nghị Trung ương 4 khoá XII đã đề ra; đồng thời bổ sung nhấn mạnh thêm 2 nhóm nhiệm vụ, giải pháp là: *Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, xử lý nghiêm cán bộ sai phạm.* Theo đó, phải chú trọng nêu gương những người tốt, việc tốt; ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái. Đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ vụ lợi, “lợi ích nhóm”. Rà soát, hoàn thiện, thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức,

có quyền. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của Nhà nước; kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng; công tác cán bộ, công tác kiểm tra; công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý đảng viên. Phát huy vai trò giám sát của nhân dân, của báo chí, của công luận. Trung ương đặc biệt nhấn mạnh, muốn Nghị quyết và Kết luận này đi vào cuộc sống, tạo ra chuyển biến rõ rệt thì cả hệ thống chính trị phải vào cuộc. Từng tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ cấp cao, cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cấp, các ngành phải nhận thức sâu sắc, đầy đủ trách nhiệm của mình trước nhân dân, đất nước, trước Đảng để tự giác, gương mẫu thực hiện. Ở đây, sự gương mẫu của Trung ương là cực kỳ quan trọng, có ý nghĩa quyết định. Từng đồng chí Uỷ viên Trung ương, Uỷ viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, từng đồng chí đứng đầu cấp uỷ, chính quyền các cấp phải tự giác, gương mẫu thực hiện nghị quyết, nói đi đôi với làm, chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm rất cao, sự nỗ lực rất lớn. Đặc biệt, phải thực hiện nghiêm, có hiệu quả cụ thể hơn nữa

Quy định về những điều đảng viên không được làm mà Hội nghị này Trung ương mới bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện thêm theo đúng tinh thần, nội dung của các nghị quyết, chỉ thị, Điều lệ của Đảng và pháp luật của Nhà nước; khắc phục bằng được những hạn chế, bất cập, thiếu sót trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, đáp ứng được yêu cầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình mới.

Hội nghị đã thống nhất cao ban hành Quy định mới về những điều đảng viên không được làm; coi đây là căn cứ, cơ sở quan trọng để xem xét, xử lý các vi phạm của cán bộ, đảng viên. Trung ương cho rằng, tổ chức thực hiện tốt Quy định mới và Kết luận của Hội nghị Trung ương lần này, tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng sẽ có tác động tích cực, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác giáo dục, rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất, đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc; ngăn chặn, đẩy lùi, kiên quyết đấu tranh, xử lý thật nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, kiên quyết đấu tranh quét sạch chủ nghĩa cá nhân trong toàn Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Thưa các đồng chí,

Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII đã thành công tốt đẹp. Tổ chức thực hiện có kết quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương tại Hội nghị lần này sẽ góp phần quan trọng đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống, thúc đẩy việc hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống của nhân dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội và xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh. Để thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Hội nghị Trung ương lần này thì nhận thức của chúng ta phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm

phải lớn và phương pháp phải đúng, góp phần làm chuyển biến tình hình thật sự, có kết quả rõ ràng, cụ thể. Tôi đề nghị, mỗi đồng chí Uỷ viên Trung ương, trên cương vị công tác của mình, hãy phát huy tốt hơn nữa vai trò trách nhiệm cá nhân, cùng với cấp uỷ, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thật tốt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các nghị quyết, kết luận của Trung ương.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII. Chúc các đồng chí mạnh khoẻ, hoàn thành tốt trọng trách của mình trước Đảng, trước Nhân dân và Đất nước, góp phần tiếp tục làm vang danh cho Dân tộc, cho Giống nòi.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí!

MỤC LỤC

Trang

- Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khai mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII 5
- Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị về ý kiến Trung ương thảo luận một số vấn đề kinh tế - xã hội 22
- Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về kinh tế - xã hội năm 2021 - 2022 44
- Báo cáo tiếp thu, giải trình của Bộ Chính trị về ý kiến Trung ương thảo luận Báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,

lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Quy định về những điều đảng viên không được làm

76

- Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

87

- Quy định về những điều đảng viên không được làm

108

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

117

- Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng bế mạc Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

121

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Số 6/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 080 49221, Fax: 080 49222, Email: suthat@nxbctqg.vn, Website: www.nxbctqg.org.vn

Sách điện tử: www.stbook.vn, www.thuvienicoso.vn

ISBN 978-604-57-7262-1



9 786045 772621



MÃ ĐỊNH DANH
CUỐN SÁCH



8935279135875

SÁCH KHÔNG BÁN